PHẦN II. CÁC VĂN BẢN KHÁC

THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ

THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 466/QĐ-TTg

Hà Nội, ngày 30 tháng 3 năm 2011

QUYẾT ĐỊNH
Phê duyệt Điều lệ tổ chức và hoạt động của Tập đoàn Viễn thông Quân đội

THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ

Căn cứ Luật Tổ chức Chính phủ ngày 25 tháng 12 năm 2001;

Căn cứ Luật Doanh nghiệp ngày 29 tháng 11 năm 2005;

Căn cứ Nghị định số 101/2009/NĐ-CP ngày 05 tháng 11 năm 2009 của Chính phủ thí điểm thành lập, tổ chức, hoạt động và quản lý Tập đoàn kinh tế nhà nước;

Căn cứ Nghị định số 25/2010/NĐ-CP ngày 19 tháng 3 năm 2010 của Chính phủ về chuyển đổi công ty nhà nước thành công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên và tổ chức quản lý công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên do Nhà nước làm chủ sở hữu;

Căn cứ Nghị định số 132/2005/NĐ-CP ngày 20 tháng 10 năm 2005 của Chính phủ về thực hiện các quyền và nghĩa vụ của chủ sở hữu nhà nước đối với công ty nhà nước và Nghị định số 86/2006/NĐ-CP ngày 21 tháng 8 năm 2006 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 132/2005/NĐ-CP;

Căn cứ Quyết định số 978/QĐ-TTg ngày 25 tháng 6 năm 2010 của Thủ tướng Chính phủ về chuyển Công ty mẹ - Tập đoàn Viễn thông Quân đội thành công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên do Nhà nước làm chủ sở hữu;

Xét đề nghị của Tập đoàn Viễn thông Quân đội và thẩm định của Bộ Quốc phòng,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt kèm theo Quyết định này Điều lệ tổ chức và hoạt động của Tập đoàn Viễn thông Quân đội.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Điều 3. Các Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang Bộ, Thủ trưởng cơ quan thuộc Chính phủ và Tập đoàn Viễn thông Quân đội chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

KT. THỦ TƯỚNG
PHÓ THỦ TƯỚNG

Nguyễn Sinh Hùng

ĐIỀU LỆ
TỔ CHỨC VÀ HOẠT ĐỘNG CỦA TẬP ĐOÀN VIỄN THÔNG QUÂN ĐỘI

(Ban hành kèm theo Quyết định số 466/QĐ-TTg ngày 30 tháng 3 năm 2011 của Thủ tướng Chính phủ)

Chương I
NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Giải thích từ ngữ

1. Trong Điều lệ này, các từ ngữ, thuật ngữ dưới đây được hiểu như sau:

a) "Tập đoàn" là tổ hợp doanh nghiệp hoạt động theo hình thức công ty mẹ - công ty con, không có tư cách pháp nhân, gắn bó chặt chẽ và lâu dài với nhau về lợi ích kinh tế, công nghệ, thị trường và các dịch vụ kinh doanh khác, bao gồm: Công ty mẹ - Tập đoàn Viễn thông Quân đội (doanh nghiệp cấp I), các đơn vị phụ thuộc, đơn vị sự nghiệp; các công ty con do Tập đoàn Viễn thông Quân đội giữ quyền chi phối (doanh nghiệp cấp II); các công ty con của doanh nghiệp cấp II và các cấp tiếp theo; các công ty liên kết, tự nguyện liên kết của Tập đoàn.

b) "Công ty mẹ - Tập đoàn Viễn thông Quân đội" (gọi tắt là VIETTEL) là doanh nghiệp kinh tế quốc phòng do Nhà nước sở hữu 100% vốn điều lệ, có tư cách pháp nhân, có vốn và tài sản riêng, có quyền chiếm hữu, định đoạt tài sản của mình theo quy định của pháp luật và theo thỏa thuận chung giữa các doanh nghiệp trong Tập đoàn; được thành lập theo Quyết định số 2079/QĐ-TTg ngày 14 tháng 12 năm 2009 của Thủ tướng Chính phủ về việc thành lập Công ty mẹ - Tập đoàn Viễn thông Quân đội và được chuyển đổi thành công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên do Nhà nước làm chủ sở hữu theo Quyết định số 978/QĐ-TTg ngày 25 tháng 6 năm 2010 của Thủ tướng Chính phủ.

c) "Đơn vị phụ thuộc VIETTEL" là các đơn vị hạch toán phụ thuộc, đơn vị sự nghiệp, đơn vị nghiên cứu, đào tạo, chi nhánh, văn phòng đại diện, địa điểm kinh doanh của VIETTEL ở trong nước và nước ngoài nằm trong cơ cấu của VIETTEL và được thay đổi bổ sung trong quá trình hoạt động. Danh sách các đơn vị phụ thuộc tại thời điểm phê duyệt Điều lệ được ghi tại Phụ lục I Điều lệ này.

d) "Công ty con của VIETTEL" là công ty hạch toán độc lập do VIETTEL nắm giữ 100% vốn điều lệ hoặc nắm giữ cổ phần, vốn góp chi phối của công ty đó; hoặc trực tiếp hoặc gián tiếp bổ nhiệm đa số hoặc tất cả thành viên Hội đồng quản trị, Giám đốc hoặc Tổng giám đốc của công ty đó; hoặc quyết định việc sửa đổi, bổ sung

điều lệ của công ty đó. Công ty con được tổ chức dưới các hình thức: công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên, công ty trách nhiệm hữu hạn hai thành viên trở lên, công ty cổ phần, tổng công ty theo hình thức công ty mẹ - công ty con, công ty liên doanh (trong trường hợp chưa đăng ký lại theo Luật Doanh nghiệp), công ty con ở nước ngoài và các loại hình công ty khác theo quy định của pháp luật. Danh sách các công ty con của VIETTEL tại thời điểm phê duyệt Điều lệ được ghi tại Phụ lục II Điều lệ này.

đ) "Doanh nghiệp thành viên" là các doanh nghiệp do VIETTEL, công ty con của VIETTEL hoặc công ty con các cấp tiếp theo trực tiếp nắm giữ 100% vốn điều lệ, hoặc nắm giữ cổ phần, vốn góp chi phối; giữ quyền chi phối đối với doanh nghiệp đó.

e) "Công ty liên kết của VIETTEL" là công ty có cổ phần, vốn góp dưới mức chi phối của VIETTEL, chịu sự ràng buộc về quyền lợi và nghĩa vụ với VIETTEL theo tỷ lệ vốn góp hoặc theo hợp đồng liên kết đã ký giữa công ty với VIETTEL, nhưng có mối quan hệ gắn bó lâu dài về lợi ích kinh tế, công nghệ, thị trường và các dịch vụ kinh doanh khác với VIETTEL hoặc doanh nghiệp thành viên trong VIETTEL. Công ty liên kết của VIETTEL được tổ chức dưới hình thức công ty cổ phần, công ty trách nhiệm hữu hạn hai thành viên trở lên, công ty hoạt động ở nước ngoài. Danh sách các công ty liên kết của VIETTEL tại thời điểm phê duyệt Điều lệ được ghi tại Phụ lục III Điều lệ này.

g) "Công ty tự nguyện tham gia liên kết với VIETTEL" là doanh nghiệp không có cổ phần, vốn góp của VIETTEL nhưng tự nguyện liên kết với VIETTEL dưới các hình thức theo quy định của pháp luật, chịu sự ràng buộc về quyền lợi, nghĩa vụ với VIETTEL theo thỏa thuận trong hợp đồng liên kết giữa công ty đó với VIETTEL.

h) "Vốn điều lệ của VIETTEL" là số vốn do Nhà nước đầu tư và ghi tại Điều lệ này.

i) "Cổ phần chi phối, vốn góp chi phối của VIETTEL" tại doanh nghiệp khác là số cổ phần hoặc mức vốn góp của VIETTEL chiếm trên 50% vốn điều lệ hoặc tổng số cổ phần phổ thông đã phát hành của doanh nghiệp đó hoặc một tỷ lệ khác theo quy định của pháp luật hoặc Điều lệ của doanh nghiệp đó.

k) "Quyền chi phối" là quyền của VIETTEL đối với một doanh nghiệp khác, bao gồm ít nhất một trong các quyền sau đây:

- Quyền của chủ sở hữu duy nhất của doanh nghiệp;

- Quyền của cổ đông, thành viên góp vốn nắm giữ cổ phần, vốn góp chi phối của doanh nghiệp;

- Quyền trực tiếp hay gián tiếp bổ nhiệm đa số hoặc tất cả các thành viên Hội đồng quản trị hoặc Hội đồng thành viên, Tổng giám đốc (Giám đốc) của doanh nghiệp;

- Quyền quyết định phê duyệt, sửa đổi, bổ sung Điều lệ của doanh nghiệp;

- Các trường hợp chi phối khác theo thỏa thuận giữa VIETTEL và doanh nghiệp bị chi phối và được ghi vào Điều lệ của doanh nghiệp bị chi phối.

2. Các từ ngữ khác trong Điều lệ này đã được giải nghĩa trong Bộ luật Dân sự, Luật Doanh nghiệp và các văn bản pháp luật khác thì có nghĩa như trong các văn bản pháp luật đó. Danh từ "pháp luật" được hiểu là pháp luật Việt Nam.

Điều 2. Tên gọi, trụ sở chính

Tên gọi đầy đủ bằng tiếng Việt: TẬP ĐOÀN VIỄN THÔNG QUÂN ĐỘI.

2. Tên giao dịch quốc tế: VIETTEL GROUP.

3. Tên viết tắt: VIETTEL.

4. Loại hình doanh nghiệp: Công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên.

5. Trụ sở chính: số 1 đường Giang Văn Minh, phường Kim Mã, quận Ba Đình, thành phố Hà Nội.

6. Điện thoại: 04.62556789. Fax: 04.62996789.

7. Website: www.viettel.com.vn

8. Biểu tượng (logo) của VIETTEL tại thời điểm phê duyệt Điều lệ được đăng ký theo Giấy Chứng nhận đăng ký nhãn hiệu hàng hóa do Cục Sở hữu trí tuệ - Bộ Khoa học và Công nghệ cấp.

Điều 3. Hình thức pháp lý, tư cách pháp nhân của VIETTEL

1. VIETTEL là doanh nghiệp kinh tế quốc phòng, Nhà nước sở hữu 100% vốn điều lệ, do Thủ tướng Chính phủ quyết định thành lập, Bộ Quốc phòng trực tiếp quản lý, hoạt động theo loại hình công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên.

2. VIETTEL được thành lập, tổ chức và hoạt động kinh doanh theo quy định của pháp luật, quy định của Bộ Quốc phòng và Điều lệ này.

3. VIETTEL có tư cách pháp nhân, có con dấu, biểu tượng và Điều lệ tổ chức và hoạt động riêng; được mở tài khoản tại Kho bạc Nhà nước, các ngân hàng thương mại trong nước và nước ngoài theo quy định của pháp luật.

4. VIETTEL có quyền sở hữu đối với thương hiệu, biểu tượng và tên gọi của mình theo quy định của pháp luật.

5. VIETTEL có vốn và tài sản riêng, chịu trách nhiệm đối với các khoản nợ, nghĩa vụ tài sản khác bằng toàn bộ tài sản của mình.

Điều 4. Chức năng và mục tiêu hoạt động của VIETTEL

1. Các chức năng chủ yếu của VIETTEL bao gồm:

a) Thực hiện chức năng trực tiếp hoạt động sản xuất, kinh doanh kết hợp với chức năng đầu tư tài chính theo quy định của pháp luật.

b) Đầu tư vào các công ty con, các công ty liên kết; chi phối các công ty con thông qua vốn, nghiệp vụ, công nghệ, thương hiệu, thị trường hoặc các căn cứ khác theo quy định của pháp luật và Điều lệ này; trực tiếp xây dựng, quản lý, kinh doanh mạng lưới viễn thông đường trục và đảm bảo các nhiệm vụ công ích do Nhà nước giao.

c) Thực hiện quyền và nghĩa vụ của chủ sở hữu phần vốn nhà nước tại các công ty con, công ty liên kết.

2. Mục tiêu hoạt động của VIETTEL bao gồm:

a) Kinh doanh có lãi; bảo toàn và phát triển vốn chủ sở hữu đầu tư tại VIETTEL và vốn của VIETTEL đầu tư tại các doanh nghiệp khác; hoàn thành các nhiệm vụ khác do Chính phủ và Bộ Quốc phòng giao.

b) Tối đa hóa hiệu quả hoạt động của Tập đoàn.

c) Phát triển thành tập đoàn kinh tế nhà nước có trình độ công nghệ, quản lý hiện đại và chuyên môn hóa cao; kinh doanh đa ngành, trong đó viễn thông và công nghệ thông tin là ngành kinh doanh chính, gắn kết chặt chẽ giữa sản xuất, kinh doanh với khoa học, công nghệ, nghiên cứu, đào tạo; làm nòng cốt để ngành viễn thông và công nghệ thông tin Việt Nam phát triển nhanh và bền vững, cạnh tranh và hội nhập kinh tế quốc tế có hiệu quả.

Điều 5. Nhiệm vụ quốc phòng của VIETTEL

VIETTEL thực hiện các nhiệm vụ quốc phòng sau đây:

1. Hạ tầng mạng lưới viễn thông của VIETTEL làm nhiệm vụ vu hồi, dự phòng cho mạng thông tin quân sự cả trong thời bình và thời chiến; sẵn sàng bảo đảm thông tin liên lạc khi có yêu cầu và đảm bảo nhiệm vụ thông tin quân sự khác.

2. VIETTEL có nhiệm vụ sản xuất, lắp ráp, sửa chữa trang bị, khí tài, vật tư thông tin quốc phòng và các mặt hàng quốc phòng theo yêu cầu, nhiệm vụ của Nhà nước và Bộ Quốc phòng giao.

3. Thực hiện các nhiệm vụ khác do Nhà nước và Bộ Quốc phòng giao.

Điều 6. Ngành, nghề kinh doanh của VIETTEL

VIETTEL có nhiệm vụ kinh doanh theo quy hoạch, kế hoạch và chính sách của Nhà nước, bao gồm cả hoạt động đầu tư vào doanh nghiệp khác trong các ngành, nghề kinh doanh sau:

1. Ngành, nghề kinh doanh chính:

Hoạt động viễn thông có dây, viễn thông không dây, viễn thông vệ tinh, viễn thông khác. Sản xuất, cung cấp các sản phẩm viễn thông quân sự, phương tiện kỹ thuật nghiệp vụ, chuyên dùng phục vụ quốc phòng, an ninh. Sản xuất, sửa chữa trang thiết bị kỹ thuật phục vụ quốc phòng, an ninh. Lập trình, tư vấn và quản trị hệ thống máy vi tính; hoạt động dịch vụ công nghệ thông tin và dịch vụ khác liên quan đến máy vi tính. Xuất bản phần mềm, xử lý dữ liệu, cho thuê và các hoạt động liên quan. Cổng thông tin; hoạt động thông tấn, dịch vụ thông tin khác; hoạt động dịch vụ liên quan đến các cuộc gọi. Xây dựng công trình công ích, hoạt động kiến trúc và tư vấn kỹ thuật có liên quan. Hoạt động thiết kế chuyên dụng; lắp đặt hệ thống điện, hệ thống xây dựng khác. Sản xuất, sửa chữa máy vi tính và thiết bị ngoại vi, thiết bị liên lạc. Nghiên cứu và phát triển thực nghiệm khoa học tự nhiên và kỹ thuật. Sản xuất máy bay, máy móc liên quan; kiểm tra và phân tích kỹ thuật. Sản xuất linh kiện điện tử, thiết bị truyền thông, sản phẩm điện tử dân dụng, dây cáp, sợi cáp quang học; sản xuất dây, cáp điện và điện tử khác, các loại thiết bị dây dẫn điện khác.

2. Ngành, nghề kinh doanh có liên quan đến ngành, nghề kinh doanh chính:

Bưu chính; chuyển phát; kho bãi và lưu giữ hàng hóa; vận tải hàng hóa bằng đường bộ. Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy; bán lẻ thiết bị công nghệ thông tin liên lạc trong các cửa hàng chuyên doanh. Kinh doanh bất động sản; xây dựng nhà các loại, công trình kỹ thuật dân dụng; hoạt động xây dựng chuyên dụng. Hoạt động dịch vụ tài chính; đại lý chi trả ngoại tệ. Sản xuất thiết bị điện; sửa chữa, bảo dưỡng và lắp đặt máy móc và thiết bị. Hoạt động truyền hình và cung cấp chương trình thuê bao. Hoạt động điện ảnh, sản xuất nội dung chương trình truyền hình, ghi âm và xuất bản âm nhạc; xuất bản sách, ấn phẩm định kỳ. Quảng cáo và nghiên cứu thị trường. Xây dựng và phát triển thương hiệu (cho các doanh nghiệp khác); bán lẻ theo yêu cầu đặt hàng qua bưu điện hoặc internet (bao gồm: thương mại điện tử). Sản xuất bột giấy, giấy và sản phẩm từ giấy. In ấn (bao gồm cả sản xuất thẻ thông minh: Sản xuất các loại thẻ dịch vụ cho ngành bưu chính viễn thông và các ngành dịch vụ thương mại,...); dịch vụ liên quan đến in. Cung cấp dịch vụ chứng thực chữ ký điện tử. Đào tạo ngắn hạn, dài hạn cho người lao động trong Tập đoàn. Xuất, nhập khẩu ủy thác cho các đơn vị trong nước. Dịch vụ lưu trú.

3. Ngành, nghề kinh doanh khác:

Đại lý, điều hành, dịch vụ hỗ trợ liên quan đến quảng bá và tổ chức tua du lịch; dịch vụ ăn uống; sản xuất đồ uống không cồn, nước khoáng. Bán buôn, bán lẻ trong các cửa hàng chuyên doanh, kinh doanh tổng hợp. Hoạt động thể thao. Bán buôn, bán lẻ, sửa chữa ôtô, mô tô, xe máy và xe có động cơ khác. Bán buôn thực phẩm, đồ uống, đồ dùng gia đình.

4. Ngành, nghề kinh doanh quy định tại các khoản 1, 2, 3 Điều này là trên cơ sở thực tế sản xuất, kinh doanh của VIETTEL tại thời điểm phê duyệt điều lệ. Bộ Quốc phòng, VIETTEL rà soát ngành, nghề kinh doanh để tập trung đầu tư vào những ngành, nghề kinh doanh chính của VIETTEL, trình Thủ tướng Chính phủ.

Điều 7. Vốn điều lệ và việc điều chỉnh vốn điều lệ của VIETTEL

1. Vốn điều lệ của VIETTEL tại thời điểm thành lập là 50.000.000.000.000 đồng (Năm mươi nghìn tỷ đồng).

2. VIETTEL không được giảm vốn điều lệ. Khi tăng vốn điều lệ, VIETTEL đăng ký với cơ quan đăng ký kinh doanh, công bố vốn điều lệ đã điều chỉnh và làm các thủ tục điều chỉnh vốn điều lệ theo quy định của pháp luật.

Điều 8. Chủ sở hữu và đại diện chủ sở hữu đối với VIETTEL

1. Nhà nước là chủ sở hữu của VIETTEL. Chính phủ thống nhất tổ chức thực hiện quyền và nghĩa vụ của chủ sở hữu Nhà nước đối với VIETTEL. Thủ tướng Chính phủ trực tiếp thực hiện hoặc phân cấp, ủy quyền cho Bộ trưởng Bộ Quốc phòng; Bộ trưởng các Bộ, Thủ trưởng các cơ quan liên quan, Tổng giám đốc VIETTEL thực hiện một số quyền và nghĩa vụ của chủ sở hữu đối với VIETTEL theo quy định của pháp luật và Điều lệ này.

2. Bộ Quốc phòng thực hiện một số quyền và nghĩa vụ của chủ sở hữu theo quy định của pháp luật và theo ủy quyền của Thủ tướng Chính phủ.

3. Tổng giám đốc VIETTEL là đại diện theo ủy quyền của chủ sở hữu Nhà nước tại VIETTEL, thực hiện quyền, nghĩa vụ của chủ sở hữu đối với các công ty do VIETTEL sở hữu toàn bộ vốn điều lệ và chủ sở hữu đối với cổ phần, vốn góp của VIETTEL tại các doanh nghiệp khác theo quy định của pháp luật và theo phân cấp, ủy quyền của Thủ tướng Chính phủ.

Điều 9. Người đại diện theo pháp luật của VIETTEL

Người đại diện theo pháp luật của VIETTEL là Tổng giám đốc VIETTEL.

Điều 10. Quản lý nhà nước đối với VIETTEL

VIETTEL chịu sự quản lý nhà nước của Chính phủ, các Bộ, cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc Chính phủ, theo quy định của pháp luật.

Điều 11. Việc sử dụng thương hiệu, nhãn hiệu của VIETTEL

1. Các đơn vị phụ thuộc, doanh nghiệp thành viên và công ty liên kết của VIETTEL có thể sử dụng thương hiệu, nhãn hiệu của VIETTEL theo quy chế nội bộ của VIETTEL.

2. Thương hiệu của VIETTEL có thể được định giá để chuyển thành vốn góp vào các doanh nghiệp thành viên, công ty liên kết của VIETTEL theo quy định của pháp luật.

Điều 12. Tổ chức Đảng và các tổ chức chính trị - xã hội trong VIETTEL

1. Tổ chức Đảng Cộng sản Việt Nam trong VIETTEL trực thuộc Đảng ủy Quân sự Trung ương, do Đảng ủy Quân sự Trung ương lãnh đạo tuyệt đối, trực tiếp về mọi mặt.

2. Các tổ chức chính trị - xã hội trong VIETTEL hoạt động theo Hiến pháp, pháp luật và điều lệ của các tổ chức chính trị - xã hội đó phù hợp với quy định của pháp luật và quy định của Bộ Quốc phòng.

3. VIETTEL tạo điều kiện thuận lợi về cơ sở vật chất để tổ chức Đảng và các tổ chức chính trị - xã hội khác hoạt động theo quy định của pháp luật và Điều lệ của các tổ chức.

Chương II

QUYỀN VÀ NGHĨA VỤ CỦA CHỦ SỞ HỮU ĐỐI VỚI VIETTEL

Điều 13. Quyền và nghĩa vụ của chủ sở hữu đối với VIETTEL

1. Quyền của chủ sở hữu nhà nước đối với VIETTEL bao gồm:

a) Quyết định thành lập, cơ cấu tổ chức, cơ chế quản lý, tổ chức lại, giải thể, chuyển đổi sở hữu VIETTEL.

b) Quyết định mục tiêu, chiến lược, kế hoạch dài hạn; kế hoạch sản xuất, kinh doanh và kế hoạch đầu tư phát triển 05 năm; kế hoạch sản xuất, kinh doanh và kế hoạch đầu tư phát triển hàng năm; ngành, nghề kinh doanh của VIETTEL.

c) Phê duyệt Điều lệ, phê duyệt sửa đổi và bổ sung Điều lệ tổ chức và hoạt động của VIETTEL.

d) Quyết định đầu tư vốn để hình thành vốn điều lệ và điều chỉnh vốn điều lệ của VIETTEL.

đ) Quyết định việc đầu tư, góp vốn đầu tư, liên doanh, liên kết; phê duyệt chủ trương vay, cho vay, thuê, cho thuê của VIETTEL theo thẩm quyền.

e) Quy định chế độ tài chính đối với VIETTEL, phân phối thu nhập, trích lập và sử dụng các quỹ của VIETTEL.

g) Bổ nhiệm, miễn nhiệm Tổng giám đốc VIETTEL.

h) Quy định chế độ tiền lương, phụ cấp lương, tiền thưởng, quyết định mức lương, phụ cấp lương đối với Tổng giám đốc, Kiểm soát viên của VIETTEL.

i) Quy định chế độ đặt hàng, đấu thầu hoặc giao nhiệm vụ, mức giá bán, mức bù chênh lệch để thực hiện sản xuất, cung ứng các sản phẩm và dịch vụ công ích.

k) Tổ chức kiểm tra, giám sát việc thực hiện mục tiêu, nhiệm vụ, thực hiện các quyết định của chủ sở hữu và đánh giá hiệu quả hoạt động của VIETTEL.

2. Chủ sở hữu nhà nước có các nghĩa vụ sau đây đối với VIETTEL:

a) Đầu tư đủ vốn điều lệ cho VIETTEL.

b) Thực hiện đúng các quy định tại Điều lệ này liên quan đến chủ sở hữu.

c) Chịu trách nhiệm về các khoản nợ và nghĩa vụ tài sản khác của VIETTEL trong phạm vi số vốn điều lệ của VIETTEL.

d) Chịu trách nhiệm trước pháp luật khi quyết định dự án đầu tư; phê duyệt chủ trương mua, bán, vay, cho vay, thuê và cho thuê theo thẩm quyền.

đ) Đảm bảo quyền tự chủ kinh doanh, tự chịu trách nhiệm theo pháp luật của VIETTEL; không can thiệp trái pháp luật vào hoạt động kinh doanh của VIETTEL; không được rút lợi nhuận khi VIETTEL chưa thanh toán đủ các khoản nợ và các nghĩa vụ tài sản khác đến hạn.

e) Thực hiện các nghĩa vụ khác theo quy định của pháp luật.

Điều 14. Phân công, phân cấp thực hiện quyền của chủ sở hữu nhà nước đối với VIETTEL

1. Thủ tướng Chính phủ trực tiếp thực hiện các quyền và nghĩa vụ của chủ sở hữu đối với VIETTEL như sau:

a) Quyết định thành lập, cơ cấu tổ chức, tổ chức lại, giải thể, chuyển đổi sở hữu VIETTEL theo đề nghị của Bộ Quốc phòng và ý kiến các Bộ: Tài chính, Kế hoạch và Đầu tư.

b) Phê duyệt mục tiêu, chiến lược phát triển, kế hoạch dài hạn, kế hoạch sản xuất, kinh doanh và kế hoạch đầu tư phát triển 05 năm; ngành, nghề kinh doanh của VIETTEL theo đề nghị của Tổng giám đốc VIETTEL, thẩm định của Bộ Quốc phòng và ý kiến của các Bộ: Tài chính, Kế hoạch và Đầu tư.

c) Phê duyệt Điều lệ, phê duyệt sửa đổi và bổ sung Điều lệ tổ chức và hoạt động của VIETTEL theo đề nghị của Tổng giám đốc VIETTEL, thẩm định của Bộ Quốc phòng và ý kiến của Bộ: Tài chính, Kế hoạch và Đầu tư.

d) Quyết định việc đầu tư vốn để hình thành vốn điều lệ và điều chỉnh vốn điều lệ của VIETTEL theo đề nghị của Tổng giám đốc VIETTEL, ý kiến của Bộ Quốc phòng, Bộ Kế hoạch và Đầu tư và ý kiến thẩm định của Bộ Tài chính.

đ) Phê duyệt các dự án đầu tư của VIETTEL, các dự án đầu tư ra ngoài VIETTEL thuộc thẩm quyền quyết định của Thủ tướng Chính phủ theo quy định của pháp luật về đầu tư, Điều lệ này và văn bản pháp luật khác có liên quan.

e) Chấp thuận để Tổng giám đốc VIETTEL quyết định đầu tư thành lập mới, tổ chức lại, giải thể, chuyển đổi sở hữu công ty con là công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên với mức vốn điều lệ của mỗi công ty đến 50% tổng giá trị tài sản được ghi trong báo cáo tài chính gần nhất của VIETTEL; các công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên thuộc sở hữu của các công ty con do VIETTEL nắm 100% vốn điều lệ; việc góp vốn đầu tư vào công ty khác, tiếp nhận đơn vị thành viên mới, thay đổi cơ cấu sở hữu của công ty con làm mất quyền chi phối của VIETTEL, việc tổ chức doanh nghiệp cấp II thành tổng công ty hoạt động theo hình thức công ty mẹ - công ty con theo quy định của pháp luật.

g) Chấp thuận để Bộ Quốc phòng bổ nhiệm, miễn nhiệm Tổng giám đốc VIETTEL.

h) Thực hiện các quyền khác theo quy định của pháp luật và Điều lệ này.

2. Bộ Quốc phòng:

a) Trình Thủ tướng Chính phủ quyết định thành lập, tổ chức lại, giải thể, chuyển đổi sở hữu VIETTEL.

b) Thẩm định: Điều lệ tổ chức và hoạt động của VIETTEL, việc sửa đổi và bổ sung Điều lệ tổ chức và hoạt động của VIETTEL; mục tiêu, chiến lược, kế hoạch dài hạn, kế hoạch sản xuất, kinh doanh và kế hoạch đầu tư phát triển 05 năm; ngành, nghề kinh doanh của VIETTEL.

c) Có ý kiến để Thủ tướng Chính phủ: quyết định đầu tư vốn để hình thành vốn điều lệ và điều chỉnh vốn điều lệ của VIETTEL; chấp thuận để Tổng giám đốc

VIETTEL quyết định đầu tư thành lập mới, tổ chức lại, giải thể, chuyển đổi sở hữu công ty con là công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên với mức vốn điều lệ của mỗi công ty đến 50% tổng giá trị tài sản được ghi trong báo cáo tài chính gần nhất của VIETTEL, các công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên thuộc sở hữu của công ty con do VIETTEL nắm 100% vốn điều lệ, việc góp vốn đầu tư vào công ty khác, tiếp nhận đơn vị thành viên mới, thay đổi cơ cấu sở hữu của công ty con làm mất quyền chi phối của VIETTEL, việc tổ chức doanh nghiệp cấp II thành tổng công ty hoạt động theo hình thức công ty mẹ - công ty con.

d) Quyết định bổ nhiệm, miễn nhiệm, cách chức Tổng giám đốc VIETTEL sau khi có chấp thuận bằng văn bản của Thủ tướng Chính phủ; Quyết định bổ nhiệm Kiểm soát viên của VIETTEL.

đ) Quyết định xếp lương, nâng lương, phụ cấp lương đối với Tổng giám đốc, các Phó Tổng giám đốc của VIETTEL.

e) Chịu trách nhiệm về việc thực hiện quy trình, thủ tục, tiêu chuẩn, phẩm chất, năng lực của Tổng giám đốc VIETTEL trình Thủ tướng Chính phủ chấp thuận để bổ nhiệm.

g) Chủ trì cùng Bộ Kế hoạch và Đầu tư, Bộ Tài chính thẩm định, phê duyệt kế hoạch sản xuất, kinh doanh và đầu tư phát triển hàng năm của VIETTEL; có ý kiến để Bộ Tài chính phê duyệt việc vay vốn ở nước ngoài của VIETTEL.

h) Giao chỉ tiêu tỷ suất lợi nhuận trên vốn chủ sở hữu hàng năm cho VIETTEL và giám sát, đánh giá việc thực hiện theo quy định của pháp luật.

i) Tổ chức giám sát và đánh giá hoạt động sản xuất kinh doanh của VIETTEL; đánh giá hiệu quả quản lý, điều hành của Tổng giám đốc VIETTEL. Đánh giá việc thực hiện cơ cấu tổ chức quản lý của VIETTEL không có Hội đồng thành viên hoặc Chủ tịch Hội đồng thành viên báo cáo Thủ tướng Chính phủ.

k) Theo dõi, kiểm tra, giám sát việc thực hiện mục tiêu, chiến lược, kế hoạch, nhiệm vụ, thực hiện các quyết định của chủ sở hữu và đánh giá hiệu quả hoạt động của VIETTEL.

l) Theo dõi, kiểm tra, giám sát và định kỳ hàng năm báo cáo Thủ tướng Chính phủ việc thực hiện Điều lệ này; kịp thời phát hiện và báo cáo Thủ tướng Chính phủ những vấn đề cần sửa đổi, bổ sung cho phù hợp yêu cầu thực tế phát triển doanh nghiệp và quản lý của Nhà nước đối với VIETTEL.

m) Quyết định các vấn đề khác thuộc thẩm quyền của Bộ quản lý ngành theo quy định của pháp luật.

n) Thực hiện các quyền khác theo quy định của pháp luật và phân cấp, phân công của chủ sở hữu.

3. Bộ Tài chính:

a) Thẩm định để Thủ tướng Chính phủ quyết định việc đầu tư vốn để hình thành vốn điều lệ và điều chỉnh vốn điều lệ trong quá trình hoạt động của VIETTEL; thực hiện việc đầu tư vốn để hình thành vốn điều lệ và điều chỉnh vốn điều lệ theo quyết định của Thủ tướng Chính phủ.

b) Phê duyệt Quy chế quản lý tài chính của VIETTEL theo đề nghị của Tổng giám đốc VIETTEL phù hợp với quy định của pháp luật.

c) Kiểm tra, giám sát về tài chính của VIETTEL.

d) Có ý kiến để Thủ tướng Chính phủ: quyết định thành lập, tổ chức lại, giải thể, chuyển đổi sở hữu, đa dạng hóa sở hữu VIETTEL; phê duyệt Điều lệ tổ chức và hoạt động của VIETTEL, phê duyệt sửa đổi và bổ sung Điều lệ tổ chức và hoạt động của VIETTEL; mục tiêu, chiến lược, kế hoạch dài hạn; ngành, nghề kinh doanh của VIETTEL; chấp thuận để Tổng giám đốc VIETTEL quyết định đầu tư thành lập mới, tổ chức lại, giải thể, chuyển đổi sở hữu công ty con là công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên với mức vốn điều lệ của mỗi công ty đến 50% tổng giá trị tài sản được ghi trong báo cáo tài chính gần nhất của VIETTEL, các công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên thuộc sở hữu của công ty con do VIETTEL nắm 100% vốn điều lệ, việc góp vốn đầu tư vào công ty khác, tiếp nhận đơn vị thành viên mới, thay đổi cơ cấu sở hữu của công ty con làm mất quyền chi phối của VIETTEL, việc tổ chức doanh nghiệp cấp II thành tổng công ty hoạt động theo hình thức công ty mẹ - công ty con.

đ) Thẩm định, phê duyệt việc vay vốn ở nước ngoài của VIETTEL sau khi có ý kiến của Bộ Quốc phòng theo quy định của pháp luật.

e) Phối hợp với Bộ Quốc phòng thẩm định trình Thủ tướng Chính phủ phê duyệt kế hoạch sản xuất, kinh doanh và kế hoạch đầu tư phát triển 05 năm; phối hợp với Bộ Quốc phòng thẩm định phê duyệt kế hoạch sản xuất, kinh doanh và đầu tư phát triển hàng năm của VIETTEL.

g) Thực hiện các quyền và nghĩa vụ khác theo quy định của pháp luật và phân công, phân cấp của chủ sở hữu.

4. Bộ Kế hoạch và Đầu tư:

a) Giám sát việc thực hiện các mục tiêu, nhiệm vụ mà Thủ tướng Chính phủ giao cho VIETTEL.

b) Có ý kiến để Thủ tướng Chính phủ: quyết định thành lập, tổ chức lại, giải thể, chuyển đổi sở hữu, đa dạng hóa sở hữu VIETTEL; phê duyệt Điều lệ tổ chức và hoạt động của VIETTEL, phê duyệt sửa đổi và bổ sung Điều lệ tổ chức và hoạt động của VIETTEL; mục tiêu, chiến lược, kế hoạch dài hạn; ngành, nghề kinh doanh của VIETTEL; việc đầu tư vốn để hình thành vốn điều lệ và điều chỉnh vốn điều lệ trong quá trình hoạt động của VIETTEL; chấp thuận để Tổng giám đốc VIETTEL quyết định đầu tư thành lập mới, tổ chức lại, giải thể, chuyển đổi sở hữu công ty con là công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên với mức vốn điều lệ của mỗi công ty đến 50% tổng giá trị tài sản được ghi trong báo cáo tài chính gần nhất của VIETTEL, các công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên thuộc sở hữu của công ty con do VIETTEL nắm 100% vốn điều lệ, việc góp vốn đầu tư vào công ty khác, tiếp nhận đơn vị thành viên mới, thay đổi cơ cấu sở hữu của công ty con làm mất quyền chi phối của VIETTEL, việc tổ chức doanh nghiệp cấp II thành tổng công ty hoạt động theo hình thức công ty mẹ - công ty con.

c) Phối hợp với Bộ Quốc phòng thẩm định trình Thủ tướng Chính phủ phê duyệt kế hoạch sản xuất, kinh doanh và kế hoạch đầu tư phát triển 05 năm; phối hợp với Bộ Quốc phòng thẩm định phê duyệt kế hoạch sản xuất, kinh doanh và đầu tư phát triển hàng năm của VIETTEL.

d) Thực hiện các quyền và nghĩa vụ khác theo quy định của pháp luật và phân công, phân cấp của chủ sở hữu.

5. Kiểm soát viên của VIETTEL: VIETTEL có 03 Kiểm soát viên do Bộ trưởng Bộ Quốc phòng quyết định bổ nhiệm, bổ nhiệm lại, miễn nhiệm, thay thế, cách chức, khen thưởng, kỷ luật. Kiểm soát viên VIETTEL hoạt động theo quy định của pháp luật về Kiểm soát viên đối với công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên do Nhà nước nắm giữ 100% vốn điều lệ.

Nhiệm vụ, tiêu chuẩn, điều kiện, cơ chế hoạt động và mối quan hệ của Kiểm soát viên thực hiện theo quy định của pháp luật và Bộ Quốc phòng.

6. Các Bộ, cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc Chính phủ:

Thực hiện chức năng quản lý nhà nước trong các lĩnh vực liên quan đối với VIETTEL theo quy định của pháp luật.

7. Tổng giám đốc VIETTEL được Thủ tướng Chính phủ ủy quyền thực hiện các quyền và nghĩa vụ của chủ sở hữu nhà nước đối với VIETTEL, trừ các quyền và nghĩa vụ quy định từ khoản 1 đến khoản 5 Điều này.

Chương III
QUYỀN VÀ NGHĨA VỤ CỦA VIETTEL

Mục 1
QUYỀN CỦA VIETTEL

Điều 15. Quyền đối với vốn và tài sản của VIETTEL

1. Chiếm hữu, sử dụng vốn và tài sản của VIETTEL để kinh doanh, đầu tư, thực hiện các lợi ích hợp pháp từ vốn và tài sản của VIETTEL, trừ những tài sản thuộc lĩnh vực quân sự, quốc phòng - an ninh, phù hợp với quy định của pháp luật và Bộ Quốc phòng.

2. Định đoạt đối với vốn, tài sản của VIETTEL theo quy định của pháp luật.

3. Quản lý và sử dụng các tài sản, nguồn lực được Nhà nước giao hoặc cho thuê là đất đai, tài nguyên theo quy định của pháp luật về đất đai, tài nguyên và thực hiện các nhiệm vụ công ích do Nhà nước giao. Được điều chuyển tài sản cố định đã hết khấu hao giữa các đơn vị do VIETTEL đầu tư 100% vốn để phục vụ yêu cầu sản xuất, kinh doanh. Các nội dung về điều chuyển tài sản này được quy định cụ thể tại Quy chế quản lý tài chính của Tập đoàn.

4. Lựa chọn hình thức, phương thức huy động, phân bổ và sử dụng vốn theo quy định của pháp luật.

5. Được sử dụng vốn và tài sản để đầu tư ra ngoài VIETTEL theo quy định của pháp luật. Giới hạn mức đầu tư và thẩm quyền quyết định các dự án đầu tư thực hiện theo Điều lệ này và quy định của pháp luật.

6. Quyết định điều chuyển tài sản của công ty con do VIETTEL nắm giữ 100% vốn điều lệ theo nguyên tắc thanh toán và theo quy định của pháp luật.

7. Nhà nước không điều chuyển vốn do Nhà nước đầu tư tại VIETTEL và vốn, tài sản của VIETTEL theo phương thức không thanh toán, trừ trường hợp quyết định tổ chức lại VIETTEL hoặc thực hiện mục tiêu cung ứng sản phẩm, dịch vụ công ích.

Điều 16. Quyền kinh doanh và tổ chức kinh doanh của VIETTEL

1. Chủ động tổ chức sản xuất, kinh doanh, kế hoạch phối hợp sản xuất, kinh doanh, tổ chức bộ máy quản lý theo yêu cầu kinh doanh và đảm bảo kinh doanh có hiệu quả.

2. Kinh doanh những ngành, nghề ghi trong Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp; mở rộng quy mô, ngành, nghề kinh doanh theo khả năng, nhu cầu của thị trường trong và ngoài nước phù hợp với quy định của pháp luật.

3. Tìm kiếm thị trường, khách hàng trong nước và ngoài nước; ký kết và thực hiện hợp đồng; quyết định việc phối hợp các nguồn lực, hợp tác kinh doanh của VIETTEL và các doanh nghiệp trong Tập đoàn theo nhu cầu của thị trường.

4. Quyết định giá mua, giá bán sản phẩm, dịch vụ, trừ những sản phẩm, dịch vụ công ích và những sản phẩm, dịch vụ do Nhà nước định giá.

5. Quyết định việc bán lại dịch vụ, cùng tham gia kinh doanh với các doanh nghiệp trong Tập đoàn để nâng cao hiệu quả sản xuất, kinh doanh chung của Tập đoàn.

6. Quyết định các dự án đầu tư có giá trị đến 50% tổng giá trị tài sản được ghi trong báo cáo tài chính gần nhất của VIETTEL và theo quy định của pháp luật về đầu tư; sử dụng vốn, tài sản của VIETTEL để liên doanh, liên kết, góp vốn vào doanh nghiệp khác; thuê, mua một phần hoặc toàn bộ công ty khác trong nước và ngoài nước theo quy định của pháp luật.

7. Tổ chức lựa chọn nhà thầu theo quy định của pháp luật về đấu thầu và áp dụng đối với tập đoàn kinh tế theo quy định của pháp luật.

8. Sử dụng phần vốn nhà nước thu về từ cổ phần hóa, nhượng bán một phần hoặc toàn bộ vốn mà VIETTEL đã đầu tư ở đơn vị phụ thuộc, công ty con hoặc công ty liên kết theo quy định của pháp luật.

9. Quyết định đầu tư thành lập mới, tổ chức lại, giải thể, chuyển đổi sở hữu công ty con là công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên với mức vốn điều lệ của mỗi công ty đến 50% tổng giá trị tài sản được ghi trong báo cáo tài chính gần nhất của VIETTEL; các công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên thuộc sở hữu của các công ty con do VIETTEL nắm 100% vốn điều lệ; việc tiếp nhận đơn vị thành viên mới, thay đổi cơ cấu sở hữu của công ty con dẫn đến mất quyền chi phối của VIETTEL, việc tổ chức doanh nghiệp cấp II thành tổng công ty hoạt động theo hình thức công ty mẹ - công ty con theo quy định của pháp luật, sau khi được Thủ tướng Chính phủ chấp thuận.

10. Quyết định thành lập, tổ chức lại, giải thể; quyết định cơ cấu tổ chức quản lý các đơn vị phụ thuộc của VIETTEL theo quy định của pháp luật và Bộ Quốc phòng.

11. Cùng với các nhà đầu tư khác (không bao gồm công ty con, công ty hạch toán phụ thuộc VIETTEL) thành lập công ty con mới hoặc công ty liên kết trong

nước và ngoài nước dưới các hình thức công ty trách nhiệm hữu hạn, công ty cổ phần, công ty có vốn đầu tư nước ngoài với mức cổ phần, vốn góp của VIETTEL vào mỗi công ty đến 50% tổng giá trị tài sản được ghi trong báo cáo tài chính gần nhất của VIETTEL. Trường hợp sử dụng vốn đầu tư từ ngân sách nhà nước thì phải được Thủ tướng Chính phủ chấp thuận.

12. Quyết định thuê một phần hoặc toàn bộ công ty khác; mua một phần hoặc toàn bộ công ty khác với mức vốn đến 50% tổng giá trị tài sản được ghi trong báo cáo tài chính gần nhất của VIETTEL sau khi được Thủ tướng Chính phủ chấp thuận; tiếp nhận công ty khác tự nguyện tham gia liên kết với Tập đoàn.

13. Quyết định các hợp đồng vay, cho vay, thuê, cho thuê và hợp đồng kinh tế khác phù hợp với các quy định của pháp luật.

14. Tuyển chọn, ký kết hợp đồng lao động; bố trí, sử dụng, đào tạo, khen thưởng, kỷ luật, chấm dứt hợp đồng lao động; lựa chọn hình thức trả lương, thưởng cho người lao động trên cơ sở hiệu quả sản xuất, kinh doanh và các quy định của pháp luật về lao động, tiền lương, tiền công.

15. Xây dựng, ban hành và áp dụng các tiêu chuẩn, quy trình, định mức kinh tế - kỹ thuật, định mức lao động, đơn giá tiền lương và chi phí khác trên cơ sở bảo đảm hiệu quả kinh doanh và phù hợp với quy định của pháp luật.

16. VIETTEL được quyền quyết định thang, bảng lương, đơn giá tiền lương, chế độ trả lương đối với người lao động và cán bộ quản lý trên cơ sở quy định về lương tối thiểu của Nhà nước, trừ các chức danh thuộc quyền quyết định của cơ quan nhà nước có thẩm quyền. VIETTEL được tự chủ quyết định đơn giá tiền lương theo nguyên tắc tốc độ tăng tiền lương bình quân thấp hơn tốc độ tăng năng suất lao động và đăng ký với Bộ Quốc phòng.

17. Giao dịch, hợp tác, liên doanh, liên kết với các tổ chức, cá nhân nước ngoài, quyết định cử đại diện làm việc tại nước ngoài; cán bộ, nhân viên đi công tác, học tập, tham quan, khảo sát ở nước ngoài theo quy định của pháp luật và Bộ Quốc phòng.

18. Có các quyền sản xuất, kinh doanh khác theo nhu cầu thị trường và phù hợp với quy định của pháp luật.

Điều 17. Quyền về tài chính của VIETTEL

1. Huy động vốn để kinh doanh dưới hình thức phát hành trái phiếu; tín phiếu, kỳ phiếu công ty; vay vốn của tổ chức tín dụng và các tổ chức tài chính khác ở trong nước và nước ngoài; vay vốn của người lao động và các hình thức huy động vốn khác theo quy định của pháp luật và Điều lệ này.

Việc huy động vốn để kinh doanh phải thực hiện theo nguyên tắc tự chịu trách nhiệm hoàn trả, bảo đảm hiệu quả sử dụng vốn huy động, không được làm thay đổi hình thức sở hữu VIETTEL. Trường hợp VIETTEL huy động vốn để chuyển đổi sở hữu phải được sự đồng ý của chủ sở hữu và thực hiện theo quy định của pháp luật.

Việc vay vốn ở nước ngoài phải có ý kiến đồng ý của Bộ Quốc phòng, thẩm định phê duyệt của Bộ Tài chính.

2. Chủ động sử dụng vốn cho các hoạt động kinh doanh của VIETTEL; được thành lập, quản lý và sử dụng các quỹ của VIETTEL theo quy định của pháp luật và phù hợp với đặc thù của ngành, lĩnh vực kinh doanh chính.

3. Quyết định trích khấu hao tài sản cố định theo nguyên tắc mức trích khấu hao tối thiểu phải đảm bảo bù đắp hao mòn hữu hình, hao mòn vô hình của tài sản cố định và không thấp hơn tỷ lệ trích khấu hao tối thiểu do Chính phủ quy định.

4. Được tạm ứng kinh phí cho các đơn vị được giao nhiệm vụ quốc phòng - an ninh. Việc hạch toán, thanh toán và quyết toán khoản tạm ứng này được quy định tại Quy chế quản lý tài chính của VIETTEL do Bộ Tài chính phê duyệt.

5. Được hưởng các chế độ trợ cấp, trợ giá hoặc các chế độ ưu đãi khác của Nhà nước khi thực hiện các nhiệm vụ hoạt động công ích, quốc phòng, an ninh, phòng chống thiên tai hoặc cung cấp sản phẩm, dịch vụ theo chính sách giá của Nhà nước không đủ bù đắp chi phí sản xuất sản phẩm, dịch vụ này của VIETTEL.

6. Được chi thưởng sáng kiến đổi mới, cải tiến kỹ thuật, quản lý và công nghệ; thưởng tăng năng suất lao động; thưởng tiết kiệm vật tư và chi phí. Các khoản tiền thưởng này được hạch toán vào chi phí kinh doanh của VIETTEL, được thực hiện một lần với mức thưởng tối đa không quá mức hiệu quả của sáng kiến đổi mới, cải tiến kỹ thuật, quản lý và công nghệ, tăng năng suất lao động, tiết kiệm vật tư và chi phí mang lại trong một năm.

7. Được hưởng các chế độ ưu đãi đầu tư, tái đầu tư theo quy định của pháp luật; thực hiện quyền chủ sở hữu đối với phần vốn đã đầu tư vào các công ty con và các doanh nghiệp khác.

8. Không phải nộp thuế thu nhập doanh nghiệp đối với phần lợi nhuận thu được từ phần vốn góp vào các công ty con và doanh nghiệp khác, nếu các công ty con và doanh nghiệp này đã nộp thuế thu nhập doanh nghiệp trước khi chia lãi cho các bên góp vốn và không bị các hình thức đánh thuế trùng (hai lần) và gộp khác.

9. Từ chối và tố cáo mọi yêu cầu cung cấp các nguồn lực không được pháp luật quy định của bất kỳ cá nhân, cơ quan hay tổ chức nào, trừ những khoản tự nguyện đóng góp vì mục đích nhân đạo và công ích.

10. Sau khi hoàn thành nghĩa vụ nộp thuế, chuyển lỗ theo quy định của Luật Thuế thu nhập doanh nghiệp và các nghĩa vụ tài chính khác theo quy định của pháp luật, trích lập quỹ dự phòng tài chính, phần lợi nhuận thực hiện còn lại được phân chia và sử dụng theo quy định của pháp luật. Trường hợp VIETTEL còn nợ đến hạn phải trả mà chưa trả hết thì chỉ được tăng lương, trích thưởng cho công nhân viên của VIETTEL, kể cả người quản lý sau khi đã trả hết nợ đến hạn.

11. Được thành lập các quỹ tài chính tập trung, bao gồm cả các quỹ để thực hiện các nhiệm vụ đặc thù trong lĩnh vực, ngành nghề kinh doanh chính theo quy định của pháp luật có liên quan. Việc thành lập và sử dụng các quỹ này được quy định tại Quy chế quản lý tài chính của VIETTEL.

12. Được bảo lãnh, thế chấp và tín chấp cho công ty con vay vốn của các tổ chức tín dụng, ngân hàng ở trong nước và nước ngoài theo quy định của pháp luật.

13. Có cơ chế đặc thù về đầu tư, mua sắm tài sản trong lĩnh vực, ngành nghề kinh doanh chính ở trong nước và nước ngoài phù hợp với chiến lược sản xuất kinh doanh đã được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt. Cơ chế đặc thù này được quy định tại Quy chế quản lý tài chính của VIETTEL.

14. Quyết định chi phí tiền lương và các chi phí khác trên cơ sở doanh thu từ hoạt động kinh doanh của VIETTEL theo quy định của pháp luật.

15. Được quyền chủ động nhượng bán, thanh lý tài sản cố định đã hư hỏng, lạc hậu kỹ thuật, không có nhu cầu sử dụng hoặc không sử dụng được; chuyển nhượng các khoản đầu tư tài chính không có nhu cầu tiếp tục đầu tư để thu hồi vốn. Trong trường hợp chuyển nhượng các khoản đầu tư tài chính tại công ty chưa niêm yết thì có thể áp dụng theo phương thức đấu giá công khai hoặc thỏa thuận nhưng không thấp hơn giá thị trường tại thời điểm bán.

16. Tổ chức thực hiện các dịch vụ thanh toán tiền mua, bán các sản phẩm và dịch vụ; thanh toán nội bộ; bù trừ công nợ trong nội bộ Tập đoàn hoặc các công ty khi thực hiện phối hợp kinh doanh theo quy định của pháp luật.

17. Có các quyền khác về tài chính khác theo quy định của pháp luật.

Điều 18. Quyền tham gia hoạt động công ích của VIETTEL

1. Sản xuất, cung ứng sản phẩm, dịch vụ công ích trên cơ sở đấu thầu. Đối với hoạt động công ích theo đặt hàng, giao kế hoạch của Nhà nước thì VIETTEL có nghĩa vụ cung ứng sản phẩm, dịch vụ công ích đúng đối tượng, theo giá và phí do Nhà nước quy định.

2. Đối với nhiệm vụ công ích do Nhà nước giao, VIETTEL được bảo đảm điều kiện vật chất tương ứng.

Đối với các sản phẩm, dịch vụ thực hiện theo phương thức đấu thầu thì VIETTEL tự bù đắp chi phí theo giá trúng thầu.

Đối với các sản phẩm, dịch vụ công ích do Nhà nước đặt hàng thì VIETTEL được sử dụng phí hoặc doanh thu từ cung cấp sản phẩm, dịch vụ theo đặt hàng của Nhà nước để bù đắp chi phí hợp lý phục vụ hoạt động công ích và bảo đảm lợi ích cho người lao động. Trường hợp không đủ thì được Nhà nước cấp bù phần chênh lệch.

3. Xây dựng, áp dụng các định mức chi phí, đơn giá tiền lương trong thực hiện nhiệm vụ sản xuất, cung ứng sản phẩm, dịch vụ công ích.

4. Được giao lại cho các doanh nghiệp thành viên thực hiện một phần hoặc toàn bộ nhiệm vụ công ích mà Nhà nước giao hoặc đặt hàng cho VIETTEL.

5. Thực hiện các quyền khác theo quy định của pháp luật về sản xuất và cung ứng sản phẩm, dịch vụ công ích.

Điều 19. Các quyền khác của VIETTEL

1. VIETTEL giữ quyền chi phối các doanh nghiệp thành viên thông qua vốn, nghiệp vụ, dịch vụ, công nghệ, thị trường, thương hiệu theo Điều lệ này và Điều lệ của doanh nghiệp thành viên hoặc thỏa thuận giữa VIETTEL với doanh nghiệp đó, được quy định tại Chương V Điều lệ này.

2. VIETTEL, công ty con của VIETTEL được thực hiện phương thức chào hàng cạnh tranh trong mua bán hàng hóa, dịch vụ mà hàng hóa, dịch vụ đó là đầu ra của doanh nghiệp này nhưng là đầu vào của doanh nghiệp khác trong Tập đoàn.

3. Công ty con của VIETTEL có quyền tham gia đấu thầu thực hiện các dự án thuộc ngành, nghề kinh doanh chính của VIETTEL và các công ty con khác trong Tập đoàn.

Điều 20. Quyền của VIETTEL đối với các doanh nghiệp thành viên, công ty liên kết

1. VIETTEL thực hiện các quyền của mình đối với các doanh nghiệp thành viên, công ty liên kết thông qua vốn, nghiệp vụ, dịch vụ, công nghệ, thị trường và thương hiệu theo Điều lệ này và Điều lệ của doanh nghiệp thành viên, công ty liên kết hoặc thỏa thuận giữa VIETTEL với doanh nghiệp đó, được quy định tại Chương V Điều lệ này.

2. VIETTEL sử dụng bộ máy quản lý, điều hành của VIETTEL hoặc thành lập một bộ phận riêng để nghiên cứu, hoạch định chiến lược, đề xuất các giải pháp để định hướng, điều hòa, phối hợp các hoạt động quy định tại khoản 1 Điều này.

3. VIETTEL thông qua người đại diện theo ủy quyền của VIETTEL tại các doanh nghiệp khác, thông qua việc thực hiện các hợp đồng liên kết cùng các doanh nghiệp thành viên, công ty liên kết, thông qua việc xây dựng các quy chế thống nhất trong Tập đoàn để thực hiện các nội dung định hướng, điều hòa, phối hợp quy định khoản 1 Điều này.

4. VIETTEL đại diện cho Tập đoàn thực hiện các hoạt động chung của Tập đoàn trong quan hệ với bên thứ ba hoặc các hoạt động khác nhân danh Tập đoàn theo thỏa thuận giữa VIETTEL và các doanh nghiệp thành viên, phù hợp với quy định pháp luật có liên quan.

Mục 2
NGHĨA VỤ CỦA VIETTEL

Điều 21. Nghĩa vụ về vốn và tài sản của VIETTEL

1. Bảo toàn và phát triển vốn nhà nước đầu tư tại VIETTEL và vốn VIETTEL tự huy động.

2. Chịu trách nhiệm về các khoản nợ và các nghĩa vụ tài sản khác của VIETTEL trong phạm vi số tài sản của VIETTEL.

3. Định kỳ đánh giá lại tài sản của VIETTEL theo quy định của pháp luật.

Điều 22. Nghĩa vụ trong kinh doanh của VIETTEL

1. Thực hiện mục tiêu, nhiệm vụ Nhà nước giao; kinh doanh đúng ngành, nghề đã đăng ký; đảm bảo chất lượng sản phẩm và dịch vụ do VIETTEL thực hiện theo tiêu chuẩn đã đăng ký.

2. Đổi mới, hiện đại hóa công nghệ và phương thức quản lý để nâng cao hiệu quả và khả năng cạnh tranh. Đảm bảo an ninh thông tin và an toàn mạng viễn thông đường trục quốc gia.

3. Bảo đảm quyền và lợi ích của người lao động và quyền tham gia quản lý VIETTEL của người lao động theo quy định của pháp luật.

4. Thực hiện các quy định của Nhà nước về quốc phòng, an ninh, văn hóa, trật tự, an toàn xã hội, bảo vệ tài nguyên và môi trường.

5. Thực hiện việc quản lý rủi ro và bảo hiểm cho tài sản, trách nhiệm, con người của VIETTEL trong sản xuất, kinh doanh theo quy định của pháp luật.

6. Chịu sự giám sát, kiểm tra của chủ sở hữu nhà nước; chấp hành các quyết định về thanh tra của cơ quan tài chính và cơ quan nhà nước có thẩm quyền theo quy định của pháp luật.

7. Chịu trách nhiệm trước chủ sở hữu về việc sử dụng vốn để đầu tư thành lập doanh nghiệp khác.

8. Chịu sự giám sát của Nhà nước trong thực hiện các quy định về thang, bảng lương, đơn giá tiền lương, chế độ trả lương đối với người lao động, Tổng giám đốc, các Phó Tổng giám đốc, Kế toán trưởng và cán bộ quản lý khác.

9. Thực hiện các nghĩa vụ khác theo quy định của pháp luật.

Điều 23. Nghĩa vụ về tài chính của VIETTEL

1. Tự chủ về tài chính, tự cân đối các khoản thu, chi; kinh doanh có hiệu quả, bảo đảm chỉ tiêu tỷ suất lợi nhuận trên vốn nhà nước đầu tư do chủ sở hữu nhà nước giao; đăng ký, kê khai và nộp đủ thuế; thực hiện nghĩa vụ đối với chủ sở hữu và các nghĩa vụ tài chính khác theo quy định của pháp luật.

2. Quản lý, sử dụng có hiệu quả: vốn kinh doanh, bao gồm cả phần vốn đầu tư vào các công ty con và các doanh nghiệp khác; tài nguyên, đất đai và các nguồn lực khác do Nhà nước và Bộ Quốc phòng giao, cho thuê.

3. Sử dụng vốn và các nguồn lực khác để thực hiện các nhiệm vụ đặc biệt khi Nhà nước và Bộ Quốc phòng yêu cầu.

4. Chấp hành đầy đủ chế độ quản lý vốn, tài sản, các quỹ, chế độ hạch toán kế toán, kiểm toán theo quy định của pháp luật; chịu trách nhiệm về tính trung thực và hợp pháp đối với các hoạt động tài chính của VIETTEL.

5. Thực hiện chế độ báo cáo tài chính, công khai tài chính hàng năm và cung cấp thông tin cần thiết để đánh giá trung thực về hiệu quả của VIETTEL.

6. Thực hiện các nghĩa vụ khác về tài chính theo quy định tại Quy chế quản lý tài chính của VIETTEL và quy định khác của pháp luật.

Điều 24. Nghĩa vụ khi tham gia hoạt động công ích của VIETTEL

1. Nhận nhiệm vụ công ích do Nhà nước giao hoặc đặt hàng.

2. Cung ứng dịch vụ công ích về viễn thông - công nghệ thông tin và truyền thông do Nhà nước, Bộ Quốc phòng giao nhiệm vụ hoặc đặt hàng theo đúng đối tượng, giá và phí mà Nhà nước quy định.

3. Thực hiện việc ký kết hợp đồng và hạch toán kinh tế theo quy định của pháp luật; chịu trách nhiệm trước Nhà nước về kết quả hoạt động công ích của VIETTEL;

chịu trách nhiệm trước khách hàng, trước pháp luật về sản phẩm, dịch vụ công ích do VIETTEL trực tiếp thực hiện và cung ứng.

4. Cung cấp đủ số lượng sản phẩm, dịch vụ công ích, đảm bảo đúng chất lượng, đúng đối tượng và đúng thời gian.

5. Hỗ trợ cho các doanh nghiệp thành viên của Tập đoàn được giao thực hiện nhiệm vụ công ích theo Điều lệ này, Điều lệ của doanh nghiệp đó và các quy định của pháp luật.

6. Thực hiện các nghĩa vụ công ích khác theo quy định của pháp luật.

Điều 25. Nghĩa vụ và trách nhiệm của VIETTEL đối với các doanh nghiệp thành viên, công ty liên kết

1. VIETTEL có nghĩa vụ sau đây:

a) Định hướng về chiến lược kinh doanh của các công ty con theo chiến lược kinh doanh của Tập đoàn phù hợp với Điều lệ của công ty con; về tổ chức, cán bộ, cơ cấu ngành, nghề kinh doanh và vốn điều lệ của công ty con.

b) Tổ chức thực hiện các biện pháp đảm bảo an ninh thông tin và an toàn mạng lưới bưu chính viễn thông.

c) Phối hợp với các doanh nghiệp thành viên trong việc tìm kiếm, cung cấp đầu vào, tiêu thụ sản phẩm, dịch vụ mà từng doanh nghiệp đơn lẻ không có khả năng thực hiện, thực hiện không có hiệu quả hoặc làm giảm hiệu quả kinh doanh chung của Tập đoàn.

d) Chủ trì xây dựng, thông qua và tổ chức thực hiện kế hoạch phối hợp kinh doanh giữa các doanh nghiệp thành viên trên cơ sở phát huy các lợi thế sẵn có, tạo ra sức mạnh tổng hợp, sử dụng có hiệu quả các nguồn lực, tránh hoặc hạn chế tình trạng đầu tư, kinh doanh trùng lặp, phân tán.

đ) Chủ trì thực hiện các hoạt động: nghiên cứu ứng dụng khoa học, công nghệ, đào tạo; tiếp thị, xúc tiến thương mại; hợp tác quốc tế và một số dịch vụ khác nhằm tạo điều kiện cho các công ty con, công ty liên kết mở rộng và nâng cao hiệu quả sản xuất, kinh doanh.

e) Hỗ trợ doanh nghiệp thành viên trực tiếp phục vụ quốc phòng, an ninh duy trì và phát triển kinh doanh trong giai đoạn đầu để có khả năng tiến tới cân bằng thu chi.

g) Ưu tiên sử dụng các dịch vụ nghiên cứu, đào tạo, y tế của các đơn vị trong Tập đoàn cung cấp trên cơ sở hợp đồng và quy định của pháp luật.

h) Thực hiện các quyền chi phối của VIETTEL với công ty con theo Điều lệ của công ty. VIETTEL không được lạm dụng quyền chi phối làm tổn hại đến lợi ích của công ty con, công ty liên kết, các chủ nợ, các cổ đông, thành viên góp vốn khác và các bên có liên quan.

i) Phân loại doanh nghiệp thành viên theo vị trí và tầm quan trọng trong chiến lược phát triển chung của Tập đoàn; xây dựng danh mục ngành, nghề kinh doanh chính, danh mục doanh nghiệp thành viên chủ chốt; định hướng doanh nghiệp thành viên theo ngành, nghề kinh doanh chính; quản lý và định hướng người đại diện đảm bảo quyền chi phối của VIETTEL tại các doanh nghiệp chủ chốt.

k) Xây dựng và thực hiện quy chế quản lý thương hiệu Tập đoàn; định hướng về thành tố chung trong tên gọi riêng của các doanh nghiệp thành viên Tập đoàn, công ty liên kết.

l) Cử người đại diện theo ủy quyền tham gia quản lý, điều hành ở công ty con. Ban hành và thực hiện quy chế cử, thay thế, giám sát, đánh giá hoạt động của người đại diện theo ủy quyền; quy định những vấn đề phải được VIETTEL thông qua trước khi người đại diện theo ủy quyền quyết định hoặc tham gia quyết định tại các doanh nghiệp thành viên, công ty liên kết.

m) Phối hợp hình thành, quản lý và sử dụng có hiệu quả quỹ chung, giám sát tài chính và kiểm soát rủi ro, hỗ trợ hoạt động tài chính cho các doanh nghiệp thành viên Tập đoàn khi được các doanh nghiệp này đề nghị theo Quy chế quản lý tài chính của VIETTEL.

n) Xây dựng báo cáo tài chính hợp nhất của VIETTEL và các công ty con.

o) Tổ chức thực hiện giám sát, định hướng, điều hòa, phối hợp giữa các bộ phận trong VIETTEL.

2. VIETTEL và các doanh nghiệp thành viên, công ty liên kết có các quyền và nghĩa vụ của doanh nghiệp theo quy định pháp luật; tự chịu trách nhiệm trước pháp luật về hoạt động sản xuất, kinh doanh của doanh nghiệp mình; chịu sự ràng buộc về quyền, nghĩa vụ theo hợp đồng liên kết, thỏa thuận giữa các doanh nghiệp.

3. Việc định hướng, điều hòa, phối hợp trong Tập đoàn phải phù hợp với quy định của pháp luật, điều lệ của các doanh nghiệp thành viên, công ty liên kết hoặc thỏa thuận giữa VIETTEL với các doanh nghiệp thành viên, công ty liên kết.

4. VIETTEL và các công ty con có nghĩa vụ thực hiện các báo cáo tài chính của nhóm công ty theo quy định tại Điều 148 Luật Doanh nghiệp; thực hiện các hợp đồng, giao dịch và các quan hệ khác theo quy định tại khoản 2 Điều 147 của Luật Doanh nghiệp và các quy định khác của pháp luật có liên quan.

5. Trường hợp thực hiện các hoạt động sau đây mà không có sự thỏa thuận với công ty con, công ty liên kết mà gây thiệt hại cho các doanh nghiệp này và các bên có liên quan thì VIETTEL phải chịu trách nhiệm bồi thường thiệt hại cho doanh nghiệp đó và các bên liên quan:

a) Buộc các công ty con phải ký kết và thực hiện các hợp đồng kinh tế không bình đẳng và bất lợi đối với các công ty này;

b) Điều chuyển vốn, tài sản của các công ty con do VIETTEL nắm 100% vốn điều lệ gây thiệt hại cho công ty bị điều chuyển, trừ các trường hợp: điều chuyển theo phương thức thanh toán; điều chuyển tài sản cố định hết khấu hao; quyết định tổ chức lại công ty; thực hiện mục tiêu cung ứng sản phẩm, dịch vụ công ích.

c) Điều chuyển một số hoạt động kinh doanh có hiệu quả, có lãi (do công ty con tự xây dựng) từ công ty con này sang công ty con khác không có sự thỏa thuận với công ty bị điều chuyển, dẫn đến công ty bị điều chuyển bị lỗ hoặc lợi nhuận bị sụt giảm nghiêm trọng.

d) Quyết định các nhiệm vụ sản xuất, kinh doanh đối với các công ty con trái với Điều lệ của VIETTEL và Điều lệ của công ty con và pháp luật; giao nhiệm vụ cho công ty con, công ty liên kết thực hiện không dựa trên cơ sở kế hoạch phối hợp kinh doanh và hợp đồng kinh tế.

đ) Buộc các công ty con cho VIETTEL hoặc cho công ty khác vay vốn với lãi suất thấp, điều kiện vay và thanh toán không hợp lý hoặc phải cung cấp các khoản tiền vay để VIETTEL hoặc công ty con khác thực hiện các hợp đồng kinh tế có nhiều rủi ro đối với hoạt động kinh doanh của công ty con.

Chương IV
TỔ CHỨC QUẢN LÝ VIETTEL

Điều 26. Cơ cấu tổ chức quản lý của VIETTEL

1. Cơ cấu tổ chức quản lý, điều hành của VIETTEL gồm:

a) Tổng giám đốc.

b) Các Phó Tổng giám đốc, Kế toán trưởng.

c) Bộ máy giúp việc, Ban Kiểm soát nội bộ.

2. Trong quá trình hoạt động, cơ cấu tổ chức quản lý và điều hành của VIETTEL có thể được thay đổi để phù hợp với yêu cầu sản xuất kinh doanh.

Mục 1
TỔNG GIÁM ĐỐC

Điều 27. Tổng giám đốc

1. Tổng giám đốc là đại diện theo ủy quyền của chủ sở hữu nhà nước tại VIETTEL và điều hành hoạt động hàng ngày tại VIETTEL; thực hiện các quyền và nghĩa vụ của chủ sở hữu đối với VIETTEL và đối với các công ty do VIETTEL đầu tư toàn bộ vốn điều lệ và chủ sở hữu đối với phần vốn góp của VIETTEL tại các doanh nghiệp khác; chịu trách nhiệm trước Thủ tướng Chính phủ, Bộ trưởng Bộ Quốc phòng và trước pháp luật về việc thực hiện các quyền và nhiệm vụ được giao theo quy định của pháp luật và Điều lệ này.

2. Tổng giám đốc là người đại diện theo pháp luật. Tổng giám đốc có quyền nhân danh VIETTEL để quyết định mọi vấn đề liên quan đến việc xác định và thực hiện các mục tiêu, nhiệm vụ và quyền lợi của VIETTEL trong phạm vi thẩm quyền của mình được quy định tại Điều lệ này.

3. Tổng giám đốc do Bộ trưởng Bộ Quốc phòng bổ nhiệm, miễn nhiệm, cách chức sau khi được Thủ tướng Chính phủ chấp thuận. Nhiệm kỳ của Tổng giám đốc không quá 5 năm, Tổng giám đốc có thể được bổ nhiệm lại.

4. Tổng giám đốc đáp ứng các tiêu chuẩn và điều kiện sau:

a) Là sĩ quan Quân đội nhân dân Việt Nam, đáp ứng các tiêu chuẩn, điều kiện và quy định theo Luật Sĩ quan quân đội nhân dân Việt Nam.

b) Không thuộc đối tượng bị cấm quản lý doanh nghiệp theo quy định của Luật Doanh nghiệp.

c) Có trình độ chuyên môn, kinh nghiệm thực tế tương ứng trong quản trị kinh doanh hoặc trong các ngành, nghề kinh doanh chủ yếu của VIETTEL.

d) Đáp ứng các tiêu chuẩn và điều kiện khác (nếu có) theo quy định của pháp luật.

5. Được hưởng chế độ tiền lương theo năm. Mức tiền lương, tiền thưởng và phụ cấp của Tổng giám đốc được hưởng tương ứng với kết quả và hiệu quả hoạt động sản xuất, kinh doanh của VIETTEL và trên cơ sở kết quả hoạt động quản lý, điều hành của Tổng giám đốc. Hàng tháng Tổng giám đốc được tạm ứng 70% của số tiền lương tạm tính cho tháng đó; số 30% còn lại chỉ được quyết toán và

chi trả vào cuối năm. Hàng năm Tổng giám đốc được tạm ứng 70% tổng số tiền thưởng của năm đó; số 30% còn lại chỉ được quyết toán và chi trả sau khi kết thúc nhiệm kỳ.

Số 30% tiền lương và tiền thưởng còn lại được chi trả căn cứ vào Quy chế quản lý tài chính của VIETTEL và các quy định khác của pháp luật.

Điều 28. Miễn nhiệm, thay thế Tổng giám đốc

1. Bộ Quốc phòng quyết định miễn nhiệm hoặc thay thế trước thời hạn với Tổng giám đốc sau khi được Thủ tướng Chính phủ chấp thuận trên cơ sở các quy định tại khoản 2, khoản 3 Điều này.

2. Tổng giám đốc bị miễn nhiệm hoặc chấm dứt hợp đồng trước thời hạn trong các trường hợp sau:

a) Để VIETTEL lỗ hai năm liên tiếp hoặc không đạt chỉ tiêu tỷ suất lợi nhuận trên vốn chủ sở hữu do chủ sở hữu giao trong hai năm liên tiếp hoặc ở trong tình trạng lỗ, lãi đan xen nhau nhưng không khắc phục được, trừ các trường hợp lỗ hoặc giảm tỷ suất lợi nhuận trên vốn chủ sở hữu đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt; lỗ theo kế hoạch do đầu tư mở rộng sản xuất, đổi mới công nghệ theo nghị quyết hoặc quyết định đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt; lỗ hoặc giảm tỷ suất lợi nhuận trên vốn chủ sở hữu có lý do khách quan được giải trình và đã được cơ quan có thẩm quyền chấp thuận.

b) VIETTEL lâm vào tình trạng phá sản nhưng không nộp đơn yêu cầu phá sản theo quy định của pháp luật về phá sản.

c) Không hoàn thành các nhiệm vụ hoặc chỉ tiêu do Bộ Quốc phòng giao; vi phạm nhiều lần nghị quyết, quyết định, quy chế hoạt động của VIETTEL.

d) Không trung thực trong thực thi các quyền hạn hoặc lạm dụng địa vị, quyền hạn để thu lợi cho bản thân hoặc cho người khác; báo cáo không trung thực tình hình tài chính của VIETTEL.

đ) Bị mất hoặc bị hạn chế năng lực hành vi dân sự.

e) Theo yêu cầu công tác, do thay đổi về tổ chức hoặc trong các trường hợp: không đủ sức khỏe hoặc không còn đủ uy tín, điều kiện để giữ chức vụ Tổng giám đốc VIETTEL.

g) Bị Tòa án kết án bằng bản án hoặc quyết định đã có hiệu lực pháp luật.

3. Tổng giám đốc được thay thế trong các trường hợp sau:

a) Tự nguyện xin từ chức và được cấp có thẩm quyền chấp thuận bằng văn bản theo đúng trình tự pháp luật.

b) Khi có quyết định điều chuyển, nghỉ hưu hoặc bố trí công việc khác.

c) Bị miễn nhiệm hoặc chấm dứt hợp đồng trước hạn theo quy định tại khoản 2 Điều này.

Điều 29. Nhiệm vụ, quyền hạn của Tổng giám đốc

Tổng giám đốc có nhiệm vụ và quyền hạn sau đây:

1. Nhận, quản lý và sử dụng có hiệu quả vốn, đất đai, tài nguyên và các nguồn lực khác do chủ sở hữu đầu tư cho VIETTEL.

2. Tổ chức thực hiện và bảo đảm các nhiệm vụ về quốc phòng - an ninh theo mệnh lệnh, chỉ thị của Bộ Quốc phòng; thực hiện các biện pháp đảm bảo an ninh thông tin và an toàn mạng lưới viễn thông đường trục quốc gia.

3. Xây dựng trình Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Điều lệ tổ chức và hoạt động; phê duyệt sửa đổi, bổ sung Điều lệ tổ chức và hoạt động của VIETTEL.

4. Xây dựng, trình Thủ tướng Chính phủ phê duyệt và tổ chức thực hiện chiến lược phát triển, kế hoạch dài hạn, kế hoạch sản xuất, kinh doanh và kế hoạch đầu tư phát triển 5 năm của VIETTEL; ngành, nghề kinh doanh của VIETTEL; quyết định và tổ chức thực hiện kế hoạch sản xuất, kinh doanh hàng năm của VIETTEL sau khi được Bộ Quốc phòng phê duyệt.

5. Quyết định chiến lược, kế hoạch dài hạn, kế hoạch sản xuất, kinh doanh và kế hoạch đầu tư phát triển 05 năm, hàng năm và ngành, nghề kinh doanh của công ty con do VIETTEL sở hữu toàn bộ vốn điều lệ; quyết định phương án phối hợp kinh doanh của các doanh nghiệp trong Tập đoàn thông qua việc sử dụng quyền chi phối của VIETTEL phù hợp quy định của pháp luật tại các doanh nghiệp này.

6. Quyết định việc sử dụng thương hiệu; các giải pháp phát triển thị trường và công nghệ; phân công chuyên môn hóa, hợp tác, tiếp cận, mở rộng và chia sẻ thông tin, thị trường, nghiên cứu, ứng dụng khoa học công nghệ giữa VIETTEL với các doanh nghiệp trong Tập đoàn.

7. Quyết định các dự án đầu tư nằm trong quy hoạch, kế hoạch phát triển dài hạn của VIETTEL đã được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt; phân cấp cho người đại diện phần vốn của VIETTEL ở các doanh nghiệp khác quyết định đầu tư các dự án trong kế hoạch đã được Tổng giám đốc phê duyệt.

8. Quyết định các dự án đầu tư, góp vốn, mua cổ phần của công ty khác, bán tài sản của VIETTEL theo quy định của pháp luật.

9. Quyết định các hợp đồng vay, cho vay, thuê, cho thuê và hợp đồng kinh tế khác theo quy định của pháp luật.

10. Quyết định cơ cấu tổ chức quản lý, phương án tổ chức kinh doanh, biên chế và sử dụng bộ máy quản lý, quy chế quản lý nội bộ của VIETTEL, quy hoạch, đào tạo lao động, nhân sự và chiến lược phát triển nguồn nhân lực của VIETTEL.

11. Quyết định bổ nhiệm, miễn nhiệm, thăng quân hàm, nâng lương, cách chức, khen thưởng, kỷ luật đối với các chức danh cán bộ của VIETTEL theo Luật Doanh nghiệp, Quy chế về công tác cán bộ và các quy định khác của Bộ Quốc phòng.

12. Quyết định bổ nhiệm, bổ nhiệm lại, miễn nhiệm, cách chức, khen thưởng, kỷ luật thành viên Hội đồng thành viên hoặc Chủ tịch công ty, Kiểm soát viên công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên do VIETTEL nắm 100% vốn điều lệ; thông qua để Hội đồng thành viên hoặc Chủ tịch công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên bổ nhiệm, bổ nhiệm lại, miễn nhiệm, cách chức, khen thưởng, kỷ luật Tổng giám đốc hoặc Giám đốc công ty đó theo Luật Doanh nghiệp, Quy chế về công tác cán bộ và các quy định khác của Bộ Quốc phòng.

13. Cử người đại diện phần vốn góp của VIETTEL tại các doanh nghiệp khác theo Luật Doanh nghiệp, Quy chế về công tác cán bộ và các quy định khác của Bộ Quốc phòng.

14. Quyết định tuyển chọn, ký kết hợp đồng lao động, bố trí, sử dụng, đào tạo, khen thưởng, kỷ luật, chấm dứt hợp đồng lao động đối với người lao động của VIETTEL phù hợp với yêu cầu kinh doanh, và theo quy định của pháp luật về lao động.

15. Quyết định phương án huy động vốn để hoạt động kinh doanh nhưng không làm thay đổi hình thức sở hữu VIETTEL.

16. Thông qua các báo cáo tài chính hàng năm sau đây:

a) Báo cáo tài chính hàng năm của VIETTEL.

b) Báo cáo tài chính hàng năm của các công ty con là công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên.

c) Báo cáo tài chính hàng năm của đơn vị trực thuộc, các đơn vị nghiên cứu khoa học, đào tạo, chăm sóc sức khỏe y tế (nếu có).

d) Báo cáo tài chính hợp nhất của Tập đoàn.

17. Quyết định phê duyệt ban hành và áp dụng các tiêu chuẩn, quy trình, định mức kinh tế - kỹ thuật, định mức lao động, thang, bảng lương, đơn giá tiền lương, chế độ trả lương, thưởng đối với người lao động và cán bộ quản lý; quyết định trích lập và sử dụng các quỹ tập trung của VIETTEL theo quy định tại Điều lệ và Quy chế quản lý tài chính VIETTEL.

18. Quyết định phương án sử dụng lợi nhuận sau thuế hoặc xử lý các khoản lỗ trong quá trình kinh doanh phù hợp với Quy chế quản lý tài chính của VIETTEL.

19. Tổ chức kiểm tra, giám sát các Phó Tổng giám đốc, Kế toán trưởng của VIETTEL; Giám đốc các đơn vị trực thuộc, Viện trưởng các đơn vị nghiên cứu khoa học, đào tạo, chăm sóc sức khỏe và y tế trong việc thực hiện chức năng, nhiệm vụ của mình theo quy định của Luật Doanh nghiệp và Điều lệ này và các văn bản pháp luật khác có liên quan.

20. Tổ chức kiểm tra, giám sát Hội đồng thành viên hoặc Chủ tịch, Kiểm soát viên các công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên do VIETTEL nắm 100% vốn điều lệ, người đại diện phần vốn góp của VIETTEL ở doanh nghiệp khác trong việc thực hiện chức năng, nhiệm vụ do đại diện chủ sở hữu giao theo quy định của Luật Doanh nghiệp và Điều lệ này; kiểm tra, giám sát các doanh nghiệp trong Tập đoàn phù hợp với Điều lệ của công ty đó và pháp luật có liên quan.

21. Quyết định đầu tư thành lập mới, tổ chức lại, giải thể, chuyển đổi sở hữu công ty con là công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên với mức vốn điều lệ của mỗi công ty đến 50% tổng giá trị tài sản được ghi trong báo cáo tài chính gần nhất của VIETTEL, các công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên thuộc sở hữu của công ty con do VIETTEL nắm 100% vốn điều lệ; góp vốn đầu tư vào công ty khác, tiếp nhận đơn vị thành viên mới, thay đổi cơ cấu sở hữu của công ty con làm mất quyền chi phối của VIETTEL, việc tổ chức doanh nghiệp cấp II thành tổng công ty hoạt động theo hình thức công ty mẹ - công ty con theo quy định của pháp luật, sau khi được Thủ tướng Chính phủ chấp thuận.

22. Quyết định thành lập, tổ chức lại, giải thể; quyết định cơ cấu tổ chức quản lý các đơn vị phụ thuộc của VIETTEL theo quy định của pháp luật và Bộ Quốc phòng.

23. Quyết định tiếp nhận công ty khác tự nguyện tham gia liên kết với Tập đoàn.

24. Thực hiện quyền hạn, nghĩa vụ của chủ sở hữu đối với các công ty do VIETTEL nắm 100% vốn điều lệ; chủ sở hữu cổ phần, vốn góp ở các doanh nghiệp có cổ phần, vốn góp của VIETTEL.

25. Kiến nghị chủ sở hữu quyết định hoặc phê chuẩn quyết định về những vấn đề thuộc thẩm quyền của chủ sở hữu nhà nước đối với VIETTEL.

26. Ban hành các quy chế phân cấp theo từng lĩnh vực hoạt động hoặc phân công nhiệm vụ cụ thể cho các Phó Tổng giám đốc, Tổng giám đốc/Giám đốc các đơn vị phụ thuộc, các đơn vị nghiên cứu khoa học, đào tạo, chăm sóc sức khỏe và y tế của VIETTEL; người đại diện phần vốn của VIETTEL tại công ty con, công ty liên kết. Khi chế độ, chính sách của Nhà nước có sự thay đổi hoặc khi xét thấy cần thiết, Tổng giám đốc của VIETTEL có thể thay đổi các nội dung đã phân cấp cho phù hợp.

27. Tổ chức sắp xếp, chuyển đổi VIETTEL và Tập đoàn theo phương án, kế hoạch được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt; tổ chức thực hiện các quyền của VIETTEL quy định tại mục 1 Chương III Điều lệ này.

28. Theo dõi, giám sát, báo cáo định kỳ hoặc theo yêu cầu của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ và các cơ quan được phân cấp thực hiện quyền của chủ sở hữu về tình hình hoạt động kinh doanh, tài chính, kết quả hoạt động kinh doanh của VIETTEL và của Tập đoàn theo quy định của pháp luật, Điều lệ doanh nghiệp.

29. Điều hòa, phối hợp hoặc định hướng các doanh nghiệp thành viên Tập đoàn thông qua các hoạt động quy định tại Điều lệ này; đề xuất giải pháp để điều chỉnh VIETTEL và các doanh nghiệp thành viên Tập đoàn thực hiện đúng mục tiêu, định hướng được giao.

30. Bảo đảm lợi ích của Nhà nước, hiệu quả hoạt động của Tập đoàn.

31. Thực hiện các quyền và nghĩa vụ khác theo quy định của pháp luật, Điều lệ này; nhiệm vụ do Thủ tướng Chính phủ hoặc người được Thủ tướng Chính phủ ủy quyền giao.

32. Chịu trách nhiệm trước Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ về các nhiệm vụ được giao. Trường hợp thiếu trách nhiệm, lợi dụng nhiệm vụ, quyền hạn gây thiệt hại cho Nhà nước thì phải chịu trách nhiệm và bồi thường vật chất theo quy định của pháp luật.

33. Tổng giám đốc VIETTEL có trách nhiệm báo cáo định kỳ hàng năm và báo cáo đột xuất theo yêu cầu của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ về các nội dung sau:

a) Tình hình và kết quả định hướng Tập đoàn thực hiện mục tiêu, nhiệm vụ chủ sở hữu giao cho VIETTEL, bao gồm cả mục tiêu kinh doanh trong ngành, nghề kinh doanh chính.

b) Danh mục, cơ cấu đầu tư và hiệu quả đầu tư vào ngành, nghề kinh doanh chính; ngành, nghề có liên quan đến ngành, nghề kinh doanh chính và ngành, nghề kinh doanh khác.

c) Tình hình huy động vốn đầu tư và hiệu quả đầu tư vào lĩnh vực tài chính, ngân hàng, bất động sản, chứng khoán.

d) Các hình thức và mức độ liên kết giữa các doanh nghiệp trong Tập đoàn.

đ) Công tác tổ chức, cán bộ của VIETTEL; nguồn nhân lực kinh doanh ngành, nghề kinh doanh chính; ngành, nghề kinh doanh có liên quan đến ngành, nghề chính; ngành, nghề kinh doanh khác.

e) Quy định của VIETTEL về những vấn đề phải được VIETTEL thông qua trước khi người đại diện theo ủy quyền tại các doanh nghiệp quyết định hoặc tham gia quyết định tại các doanh nghiệp.

34. Tổng giám đốc VIETTEL phải kê khai các nội dung thông tin sau đây với VIETTEL và các doanh nghiệp thành viên Tập đoàn: Tên, địa chỉ trụ sở chính, ngành, nghề kinh doanh, số và ngày cấp Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp, nơi đăng ký kinh doanh của doanh nghiệp mà VIETTEL có sở hữu phần vốn góp hoặc cổ phần; tỷ lệ và thời điểm sở hữu phần vốn góp hoặc cổ phần đó.

35. Các quyền và nhiệm vụ khác theo Điều lệ này và quy định của pháp luật.

Điều 30. Nghĩa vụ, trách nhiệm của Tổng giám đốc

1. Tổng giám đốc có các nghĩa vụ sau đây:

a) Tuân thủ pháp luật, Điều lệ công ty, quyết định của chủ sở hữu trong việc thực hiện các quyền và nhiệm vụ được giao.

b) Thực hiện các quyền và nhiệm vụ được giao một cách trung thực, cẩn trọng, tốt nhất nhằm bảo đảm lợi ích hợp pháp tối đa của VIETTEL và chủ sở hữu VIETTEL.

c) Trung thành với lợi ích của VIETTEL và chủ sở hữu VIETTEL. Không sử dụng thông tin, bí quyết, cơ hội kinh doanh của VIETTEL và lợi dụng chức vụ, quyền hạn quản lý, sử dụng vốn và tài sản của VIETTEL để thu lợi riêng cho bản thân hoặc phục vụ lợi ích của tổ chức, cá nhân khác. Không được đem tài sản của VIETTEL cho người khác; tiết lộ bí mật của VIETTEL trong thời gian đang thực hiện chức trách là Tổng giám đốc và trong thời hạn tối thiểu là ba năm sau khi thôi làm Tổng giám đốc, trừ trường hợp được cấp có thẩm quyền chấp thuận.

d) Khi VIETTEL không thanh toán đủ các khoản nợ và các nghĩa vụ tài sản khác đến hạn phải trả thì Tổng giám đốc phải tìm biện pháp khắc phục khó khăn về tài chính và thông báo tình hình tài chính của VIETTEL cho tất cả chủ nợ biết. Trong trường hợp này, Tổng giám đốc không được quyết định tăng tiền lương, không được trích lợi nhuận trả tiền thưởng cho cán bộ quản lý và người lao động.

đ) Khi VIETTEL không thanh toán đủ các khoản nợ và các nghĩa vụ tài sản khác đến hạn phải trả mà không thực hiện các quy định tại điểm d khoản này thì phải chịu trách nhiệm cá nhân về thiệt hại xảy ra đối với chủ nợ.

e) Trường hợp Tổng giám đốc VIETTEL vi phạm Điều lệ, quyết định vượt thẩm quyền, lợi dụng chức vụ, quyền hạn gây thiệt hại cho VIETTEL và Nhà nước thì phải bồi thường thiệt hại theo quy định của pháp luật và Điều lệ này.

g) Không được để vợ hoặc chồng, bố, mẹ, con, anh, chị, em ruột của mình giữ chức danh Kế toán trưởng, thủ quỹ của VIETTEL.

2. Tổng giám đốc chịu trách nhiệm trước Thủ tướng Chính phủ và trước pháp luật về các quyết định của mình, kết quả và hiệu quả hoạt động của VIETTEL.

3. Tổng giám đốc chịu trách nhiệm trước pháp luật về điều hành hoạt động hàng ngày của VIETTEL, về thực hiện các quyền và nhiệm vụ được giao.

4. Khi vi phạm một trong các trường hợp sau đây nhưng chưa đến mức bị truy cứu trách nhiệm hình sự thì Tổng giám đốc không được thưởng, không được nâng lương và bị xử lý kỷ luật tùy theo mức độ vi phạm:

a) Để VIETTEL lỗ.

b) Để mất vốn nhà nước.

c) Quyết định dự án đầu tư không hiệu quả, không thu hồi được vốn đầu tư, không trả được nợ.

d) Không bảo đảm tiền lương và các chế độ khác cho người lao động ở VIETTEL theo quy định của pháp luật về lao động.

đ) Để xảy ra các sai phạm về quản lý vốn, tài sản, về chế độ kế toán, kiểm toán và các chế độ khác do Nhà nước quy định.

5. Tổng giám đốc thiếu trách nhiệm, không thực hiện đúng chức năng, nhiệm vụ và quyền hạn của mình mà dẫn đến một trong các vi phạm tại khoản 4 Điều này thì bị miễn nhiệm; tùy theo mức độ vi phạm và hậu quả phải bồi thường thiệt hại theo quy định của pháp luật.

6. Trường hợp để VIETTEL lâm vào tình trạng quy định tại điểm a khoản 2 Điều 28 Điều lệ này thì tùy theo mức độ vi phạm và hậu quả, Tổng giám đốc bị hạ lương hoặc bị cách chức, đồng thời phải bồi thường thiệt hại theo quy định của pháp luật.

7. Trường hợp VIETTEL lâm vào tình trạng phá sản mà Tổng giám đốc không nộp đơn yêu cầu phá sản thì bị miễn nhiệm hoặc chấm dứt hợp đồng và chịu trách nhiệm theo quy định của pháp luật.

8. Trường hợp VIETTEL thuộc diện tổ chức, giải thể hoặc chuyển đổi sở hữu mà không tiến hành các thủ tục tổ chức lại, giải thể hoặc chuyển đổi sở hữu thì Tổng giám đốc bị miễn nhiệm.

Mục 2
PHÓ TỔNG GIÁM ĐỐC, KẾ TOÁN TRƯỞNG VÀ BỘ MÁY GIÚP VIỆC

Điều 31. Phó Tổng giám đốc, Kế toán trưởng

1. VIETTEL có các Phó Tổng giám đốc và Kế toán trưởng do Bộ trưởng Bộ Quốc phòng điều động, bổ nhiệm, miễn nhiệm, cách chức, khen thưởng, kỷ luật theo quy định của pháp luật và Bộ Quốc phòng.

2. Phó Tổng giám đốc là người giúp Tổng giám đốc trong việc điều hành VIETTEL; thực hiện nhiệm vụ và quyền hạn do Tổng giám đốc giao phù hợp với Điều lệ này; chịu trách nhiệm trước Tổng giám đốc và trước pháp luật về nhiệm vụ và quyền hạn được giao.

3. Kế toán trưởng có nhiệm vụ tổ chức thực hiện công tác kế toán - thống kê của VIETTEL; giúp Tổng giám đốc giám sát tài chính tại VIETTEL theo pháp luật về tài chính, kế toán; chịu trách nhiệm trước Tổng giám đốc và trước pháp luật về thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn được phân công hoặc ủy quyền.

4. Chế độ tiền lương, tiền thưởng và phụ cấp của Phó Tổng giám đốc và Kế toán trưởng được hưởng tương ứng với kết quả và hiệu quả hoạt động sản xuất, kinh doanh của Tập đoàn, được thực hiện theo quy định của pháp luật và Điều lệ của VIETTEL.

Điều 32. Bộ máy giúp việc

Bộ máy giúp việc gồm các Phòng, Ban chuyên môn, nghiệp vụ có chức năng tham mưu, kiểm tra, giúp việc Tổng giám đốc trong quản lý, điều hành VIETTEL

và Tập đoàn cũng như trong thực hiện chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của chủ sở hữu, của cổ đông, của thành viên góp vốn hoặc bên liên doanh đối với các doanh nghiệp khác.

Điều 33. Kiểm soát nội bộ

1. VIETTEL có bộ phận kiểm soát nội bộ để giúp Tổng giám đốc kiểm tra, giám sát hoạt động sản xuất, kinh doanh và quản lý, điều hành trong Tập đoàn; kịp thời phát hiện, ngăn ngừa và hạn chế, khắc phục các sai sót, rủi ro trong hoạt động sản xuất, kinh doanh; điều hành thông suốt, an toàn và đúng pháp luật mọi hoạt động sản xuất, kinh doanh của VIETTEL và của các doanh nghiệp trong Tập đoàn.

2. Tổng giám đốc VIETTEL quy định cơ cấu tổ chức, chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, tiêu chuẩn, điều kiện, tiền lương, tiền thưởng, các vấn đề khác có liên quan và ban hành Quy chế hoạt động của Ban Kiểm soát nội bộ.

Mục 3

HÌNH THỨC VÀ NỘI DUNG THAM GIA QUẢN LÝ DOANH NGHIỆP CỦA NGƯỜI LAO ĐỘNG TRONG VIETTEL

Điều 34. Hình thức tham gia ý kiến của người lao động

Người lao động trong VIETTEL tham gia quản lý doanh nghiệp thông qua các hình thức và tổ chức sau đây:

1. Thông qua Đại hội toàn thể hoặc Đại hội đại biểu công nhân viên chức các cấp của VIETTEL.

2. Thông qua tổ chức Công đoàn.

3. Thông qua hòm thư góp ý.

4. Thông qua hội nghị, các cuộc họp triển khai công tác của các Phòng, Ban.

5. Thông qua việc thực hiện quyền kiến nghị, khiếu nại, tố cáo theo quy định của pháp luật.

6. Các hình thức khác theo quy định pháp luật.

Điều 35. Nội dung tham gia quản lý của người lao động

Người lao động có quyền tham gia thảo luận, góp ý kiến trước khi cấp có thẩm quyền quyết định các vấn đề sau đây:

1. Nội quy lao động, trang bị bảo hộ lao động, quy trình vận hành máy móc, thiết bị; nội quy an toàn lao động, vệ sinh lao động, bảo vệ môi trường, phòng, chống cháy nổ.

2. Quy chế tiền lương, tiền thưởng.

3. Quy định về định mức lao động, định mức khoán.

4. Các quy định về thi đua, khen thưởng, xử phạt.

5. Nội dung của dự thảo hoặc dự thảo sửa đổi, bổ sung thỏa ước lao động tập thể trước khi ký kết.

6. Các giải pháp nâng cao năng suất lao động, chất lượng sản phẩm, hạ giá thành, tiết kiệm nguyên vật liệu, an toàn lao động, vệ sinh lao động, bảo vệ môi trường, cải thiện điều kiện làm việc, sắp xếp bố trí lao động.

7. Các vấn đề khác liên quan đến quyền lợi và nghĩa vụ của người lao động.

Chương V

MỐI QUAN HỆ CỦA VIETTEL VỚI CÁC ĐƠN VỊ PHỤ THUỘC, CÔNG TY CON, CÔNG TY LIÊN KẾT

Mục 1

NGUYÊN TẮC CHUNG

Điều 36. Nguyên tắc độc lập và tự chủ trong hoạt động

1. Các công ty con, công ty liên kết của VIETTEL được tổ chức và hoạt động kinh doanh độc lập, tự chịu trách nhiệm trước pháp luật và chủ sở hữu.

2. Các công ty con, công ty liên kết của VIETTEL có Điều lệ tổ chức và hoạt động riêng, được phê duyệt theo trình tự và thủ tục của pháp luật có liên quan về hình thức tổ chức và hoạt động của doanh nghiệp đó.

Điều 37. Nguyên tắc phối hợp và liên kết trong hoạt động

Các công ty con, công ty liên kết của VIETTEL hoạt động kinh doanh trong cùng một lĩnh vực, địa bàn hoặc cùng một loại dịch vụ có trách nhiệm phối hợp, hỗ trợ lẫn nhau theo đúng định hướng, chiến lược kinh doanh và phát triển thị trường đã được thống nhất của VIETTEL trên nguyên tắc bình đẳng, tôn trọng và cùng có lợi.

Mục 2
QUAN HỆ GIỮA VIETTEL VỚI CÁC CÔNG TY CON, CÔNG TY LIÊN KẾT

Điều 38. Quan hệ với các công ty con do VIETTEL sở hữu 100% vốn điều lệ

1. VIETTEL là chủ sở hữu của các công ty con do VIETTEL sở hữu toàn bộ vốn điều lệ. Tổng giám đốc tổ chức thực hiện quyền và nghĩa vụ của chủ sở hữu đối với các công ty con này. Bộ máy giúp việc giúp Tổng giám đốc thực hiện các quyền và nghĩa vụ của chủ sở hữu, theo đó có trách nhiệm:

a) Tiếp nhận, kiểm tra, thẩm định các hồ sơ mà công ty con báo cáo VIETTEL để trình Tổng giám đốc xem xét, thông qua hoặc quyết định.

b) Kiểm tra, đôn đốc, giám sát việc thực hiện kế hoạch phối hợp kinh doanh tại công ty con.

2. Công ty con do VIETTEL sở hữu toàn bộ vốn điều lệ được tổ chức dưới hình thức công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên, hoạt động theo quy định của pháp luật về công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên. Quyền và nghĩa vụ của VIETTEL đối với công ty con do VIETTEL sở hữu toàn bộ vốn điều lệ được quy định dưới đây:

a) Quyết định phê duyệt Điều lệ; sửa đổi, bổ sung Điều lệ theo đề nghị của Hội đồng thành viên hoặc Chủ tịch công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên.

b) Quyết định điều chỉnh vốn điều lệ của công ty con theo đề nghị của Hội đồng thành viên hoặc Chủ tịch công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên.

c) Quyết định chuyển nhượng một phần hoặc toàn bộ vốn điều lệ của công ty cho tổ chức, cá nhân khác theo quy định pháp luật.

d) Quyết định mô hình tổ chức quản lý và cơ cấu quản lý công ty;

đ) Quyết định bổ nhiệm, miễn nhiệm, cách chức, khen thưởng, kỷ luật thành viên Hội đồng thành viên hoặc Chủ tịch công ty, Kiểm soát viên; bổ nhiệm, miễn nhiệm, cách chức, khen thưởng, kỷ luật hoặc thông qua để Hội đồng thành viên hoặc Chủ tịch công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên bổ nhiệm, miễn nhiệm, cách chức, khen thưởng, kỷ luật Tổng giám đốc hoặc Giám đốc, Phó Tổng giám đốc hoặc Phó Giám đốc, Kế toán trưởng và các chức danh quản lý khác của công ty theo quy định của pháp luật, Bộ Quốc phòng và Quy chế phân cấp của VIETTEL.

e) Quyết định, thay đổi, bổ sung ngành, nghề kinh doanh.

g) Quyết định chiến lược phát triển và kế hoạch dài hạn, kế hoạch kinh doanh hằng năm của công ty; các giải pháp phát triển thị trường, tiếp thị và công nghệ.

h) Quyết định các dự án đầu tư, góp vốn, mua cổ phần của công ty khác; quyết định bán tài sản; quyết định các hợp đồng vay, cho vay, thuê, cho thuê, thế chấp, cầm cố các tài sản và các hợp đồng khác có giá trị lớn hơn mức phân cấp cho các công ty con theo quy chế phân cấp của VIETTEL, Điều lệ các công ty con và phù hợp với quy định pháp luật.

i) Quyết định đơn giá tiền lương, phương án tiền lương, phê duyệt nguyên tắc, định hướng xây dựng cơ chế trả lương các công ty con phù hợp với quy định của pháp luật.

k) Thông qua báo cáo tài chính hàng năm, quyết định phương án sử dụng lợi nhuận hoặc xử lý lỗ của công ty con.

l) Tổ chức giám sát, theo dõi và đánh giá hoạt động kinh doanh, hoạt động quản lý của công ty con theo Điều lệ của công ty đó.

m) Quyết định thành lập công ty con của các công ty do VIETTEL sở hữu toàn bộ vốn điều lệ theo quy định tại Điều lệ này.

n) Quyết định các hình thức và biện pháp tổ chức lại công ty theo quy định tại Điều lệ của công ty đó; quyết định giải thể và yêu cầu phá sản công ty.

o) Thu hồi toàn bộ giá trị tài sản của công ty sau khi công ty hoàn thành giải thể hoặc phá sản.

p) Các quyền khác theo quy định của pháp luật, Điều lệ này và Điều lệ của công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên do VIETTEL sở hữu toàn bộ vốn điều lệ.

3. Công ty con do VIETTEL sở hữu toàn bộ vốn điều lệ:

a) Được VIETTEL ký kết các hợp đồng sản xuất, kinh doanh, cung cấp, cho thuê vật tư, thiết bị, tài sản; cung cấp thông tin và hưởng các dịch vụ và lợi ích khác từ hoạt động chung của Tập đoàn theo quy định của pháp luật.

b) Có nghĩa vụ thực hiện thỏa thuận chung của Tập đoàn, các cam kết hợp đồng với VIETTEL và các doanh nghiệp thành viên, có trách nhiệm tham gia kế hoạch phối hợp kinh doanh với VIETTEL và các doanh nghiệp thành viên Tập đoàn.

Điều 39. Quan hệ giữa VIETTEL với công ty con khác

1. Công ty con mà VIETTEL không sở hữu toàn bộ vốn điều lệ là công ty cổ phần, công ty trách nhiệm hữu hạn hai thành viên trở lên.

2. Các công ty con nêu ở khoản 1 Điều này được thành lập, tổ chức và hoạt động theo quy định của pháp luật tương ứng với hình thức pháp lý của từng loại công ty đó.

3. VIETTEL là chủ sở hữu phần vốn của VIETTEL tại các công ty con nêu ở khoản 1 Điều này. Tổng giám đốc tổ chức thực hiện các quyền và nghĩa vụ của chủ sở hữu đối với phần vốn VIETTEL đầu tư vào các công ty này.

4. Quyền và nghĩa vụ của VIETTEL đối với công ty con được quy định tại Điều lệ này và các quy định dưới đây:

a) Thực hiện quyền, nghĩa vụ của cổ đông, thành viên góp vốn thông qua người đại diện quản lý cổ phần, vốn góp của VIETTEL tại công ty theo quy định pháp luật và Điều lệ công ty con.

b) Cử, thay đổi, bãi miễn, khen thưởng, kỷ luật, quyết định phụ cấp và lợi ích của người đại diện phần vốn góp của VIETTEL tại công ty con, phù hợp với quy định của pháp luật và Bộ Quốc phòng.

c) Yêu cầu người đại diện phần vốn góp của VIETTEL báo cáo định kỳ hoặc đột xuất về tình hình tài chính, kết quả kinh doanh và các nội dung khác liên quan đến hoạt động của công ty con.

d) Giao nhiệm vụ và yêu cầu người đại diện phần vốn góp tại công ty con xin ý kiến về những vấn đề quan trọng trước khi biểu quyết tại công ty con; báo cáo việc sử dụng quyền của cổ đông, thành viên góp vốn chi phối để phục vụ định hướng phát triển và mục tiêu của VIETTEL và của Tập đoàn.

đ) Thu lợi tức và chịu rủi ro theo phần vốn góp của VIETTEL ở công ty con.

e) Giám sát, kiểm tra việc sử dụng phần vốn góp vào công ty con.

g) Chịu trách nhiệm về hiệu quả sử dụng, bảo toàn và phát triển phần vốn góp vào công ty con.

5. VIETTEL thực hiện các quyền của mình đối với các công ty con thông qua người đại diện phần vốn ở các công ty con phù hợp với Điều lệ công ty, Điều lệ này hoặc thỏa thuận với các công ty con.

6. Công ty con nêu tại khoản 1 Điều này có các quyền và nghĩa vụ theo quy định pháp luật và các quy định sau:

a) Được VIETTEL ký kết các hợp đồng sản xuất, kinh doanh, cung cấp, cho thuê vật tư, thiết bị, tài sản; cung cấp thông tin và hưởng các dịch vụ và lợi ích khác từ hoạt động chung của Tập đoàn theo quy định pháp luật.

b) Có nghĩa vụ thực hiện thỏa thuận chung của Tập đoàn, các cam kết hợp đồng với VIETTEL và các doanh nghiệp thành viên, có trách nhiệm tham gia kế hoạch phối hợp kinh doanh với VIETTEL và các doanh nghiệp thành viên Tập đoàn.

Điều 40. Quan hệ giữa VIETTEL với công ty liên kết

1. Công ty liên kết là công ty có vốn góp không chi phối của VIETTEL.

2. VIETTEL có thể cử hoặc không cử người đại diện phần vốn của mình tại các công ty liên kết để thực hiện các quyền và nghĩa vụ của cổ đông, thành viên góp vốn theo quy định của pháp luật và Điều lệ tổ chức và hoạt động của công ty liên kết.

Điều 41. Quan hệ giữa VIETTEL với công ty con ở nước ngoài

1. Các công ty con ở nước ngoài của VIETTEL bao gồm các công ty mà VIETTEL nắm trên 50% vốn điều lệ hoặc một tỷ lệ khác theo quy định của pháp luật nước sở tại và Điều lệ công ty đủ để VIETTEL có quyền chi phối đối với các công ty này; được thành lập và hoạt động theo quy định của pháp luật nước sở tại và Điều lệ tổ chức và hoạt động của công ty đó.

2. VIETTEL thực hiện quyền, nghĩa vụ của chủ sở hữu, cổ đông hoặc bên góp vốn chi phối đối với công ty phù hợp với quy định của pháp luật của nước sở tại, các điều ước quốc tế, các hiệp định ký kết giữa Chính phủ nước sở tại và Chính phủ Việt Nam, Điều lệ công ty con và Điều lệ này.

Mục 3
QUAN HỆ GIỮA VIETTEL VỚI CÁC ĐƠN VỊ PHỤ THUỘC

Điều 42. Quan hệ giữa VIETTEL với các đơn vị sự nghiệp

1. Các đơn vị sự nghiệp thực hiện các chức năng, nhiệm vụ theo quy định tại Quy chế tổ chức và hoạt động của đơn vị sự nghiệp do Tổng giám đốc phê duyệt và theo quy định của pháp luật. Đơn vị được tạo nguồn thu từ việc thực hiện các hợp đồng cung cấp hàng hóa, dịch vụ với các đơn vị trong và ngoài VIETTEL.

2. VIETTEL khuyến khích các doanh nghiệp thành viên, công ty liên kết sử dụng các dịch vụ do các đơn vị sự nghiệp của VIETTEL cung cấp trên cơ sở hợp đồng.

3. Thủ trưởng đơn vị sự nghiệp quyết định các dự án đầu tư, các hợp đồng mua, bán tài sản, hợp đồng thuê, cho thuê, hợp đồng vay, cho vay và các hợp đồng

khác theo Quy chế phân cấp hoặc ủy quyền của Tổng giám đốc và các quy định của pháp luật.

Điều 43. Quan hệ giữa VIETTEL với các đơn vị hạch toán phụ thuộc, đơn vị nghiên cứu, đào tạo, chi nhánh, văn phòng đại diện, địa điểm kinh doanh của VIETTEL ở trong nước và nước ngoài

1. Các đơn vị hạch toán phụ thuộc, đơn vị nghiên cứu, đào tạo, chi nhánh, văn phòng đại diện, địa điểm kinh doanh của VIETTEL ở trong nước và nước ngoài do VIETTEL đầu tư thành lập, tổ chức và hoạt động theo quy định của pháp luật và Điều lệ này. VIETTEL thực hiện quyền và nghĩa vụ của chủ sở hữu đối với các đơn vị nêu trên theo quy định của pháp luật và Điều lệ này.

2. Các đơn vị hạch toán phụ thuộc, đơn vị nghiên cứu, đào tạo, chi nhánh, văn phòng đại diện, địa điểm kinh doanh của VIETTEL ở trong nước và nước ngoài thực hiện chế độ phân cấp hoạt động kinh doanh, hạch toán, tổ chức và nhân sự của VIETTEL theo quy định tại Quy chế tổ chức hoạt động của đơn vị phụ thuộc do Tổng giám đốc phê duyệt. VIETTEL chịu trách nhiệm về các nghĩa vụ tài chính phát sinh đối với các cam kết của các đơn vị này.

3. Giám đốc các đơn vị hạch toán phụ thuộc, đơn vị nghiên cứu, đào tạo, chi nhánh, văn phòng đại diện, địa điểm kinh doanh của VIETTEL ở trong nước và nước ngoài quyết định các dự án đầu tư, các hợp đồng mua, bán tài sản, hợp đồng thuê, cho thuê, hợp đồng vay, cho vay và các hợp đồng khác theo Quy chế phân cấp hoặc ủy quyền của Tổng giám đốc và các quy định của pháp luật.

Mục 4
QUẢN LÝ CỔ PHẦN, VỐN GÓP CỦA VIETTEL

Điều 44. Vốn do VIETTEL đầu tư ở doanh nghiệp khác

Vốn do VIETTEL đầu tư ở doanh nghiệp khác là các loại vốn dưới đây:

1. Vốn bằng tiền, giá trị quyền sử dụng đất hoặc tiền thuê đất, giá trị tài sản hữu hình hoặc vô hình thuộc sở hữu của VIETTEL được VIETTEL đầu tư hoặc góp vốn vào doanh nghiệp khác.

2. Vốn nhà nước đầu tư, góp vào doanh nghiệp khác giao cho VIETTEL quản lý.

3. Giá trị cổ phần hoặc vốn nhà nước đầu tư tại các công ty nhà nước thuộc VIETTEL đã cổ phần hóa hoặc chuyển đổi thành công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên, công ty trách nhiệm hữu hạn hai thành viên trở lên.

4. Vốn do VIETTEL vay để đầu tư.

5. Lợi tức được chia do Nhà nước hoặc VIETTEL đầu tư, góp vốn ở doanh nghiệp khác dùng để tái đầu tư vào doanh nghiệp đó.

6. Các loại vốn khác.

Điều 45. Quyền và nghĩa vụ của VIETTEL trong việc quản lý vốn đầu tư ở doanh nghiệp khác

1. Tổng giám đốc tổ chức thực hiện các quyền, nghĩa vụ: của chủ sở hữu đối với công ty con trách nhiệm hữu hạn một thành viên; của đồng sở hữu nắm cổ phần, vốn góp chi phối đối với các công ty con trách nhiệm hữu hạn hai thành viên trở lên, công ty cổ phần, công ty liên doanh; của đồng sở hữu không nắm cổ phần, vốn góp chi phối đối với các công ty liên kết phù hợp với quy định của pháp luật đối với các công ty đó.

2. Quyền và nghĩa vụ của VIETTEL trong quản lý vốn nhà nước đầu tư ở doanh nghiệp khác do Tổng giám đốc thực hiện bao gồm nhưng không giới hạn bởi các nội dung dưới đây:

a) Quyết định đầu tư, góp vốn; tăng, giảm vốn đầu tư, vốn góp theo quy định của Điều lệ này, Điều lệ doanh nghiệp có vốn góp của VIETTEL và pháp luật có liên quan.

b) Quyết định:

- Cử, thay đổi, bãi miễn người đại diện theo ủy quyền, đại diện phần vốn góp của VIETTEL; chỉ định họ tham gia Hội đồng thành viên, giới thiệu họ ứng cử vào Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát và các chức danh quản lý, điều hành khác trong các công ty con do VIETTEL sở hữu toàn bộ vốn điều lệ, công ty có cổ phần, vốn góp của VIETTEL phù hợp với Điều lệ của công ty và pháp luật liên quan tại Việt Nam và ở nước ngoài.

- Quyết định khen thưởng, kỷ luật, phụ cấp trách nhiệm đối với người đại diện phần vốn góp của VIETTEL tham gia Hội đồng quản trị, Hội đồng thành viên, Ban Kiểm soát của các công ty con do VIETTEL sở hữu toàn bộ vốn điều lệ, các công ty con có cổ phần, vốn góp chi phối của VIETTEL và các công ty liên kết.

- Quyết định mức lương, phụ cấp, thưởng và các lợi ích khác đối với người đại diện phần vốn góp, trừ trường hợp những người đó đã được hưởng lương từ doanh nghiệp có phần vốn góp của VIETTEL theo quy định của pháp luật.

c) Giao nhiệm vụ và yêu cầu người đại diện phần vốn góp của VIETTEL tại các công ty có cổ phần, vốn góp của VIETTEL:

- Định hướng công ty thực hiện mục tiêu do VIETTEL giao và kế hoạch phối hợp kinh doanh của Tập đoàn.

- Báo cáo định kỳ hoặc đột xuất về tình hình tài chính, kết quả kinh doanh và các nội dung khác về công ty có vốn góp của VIETTEL.

- Báo cáo những vấn đề quan trọng của công ty có cổ phần, vốn góp của VIETTEL để xin ý kiến chỉ đạo trước khi biểu quyết.

- Báo cáo việc sử dụng cổ phần, vốn góp, thị trường, bí quyết công nghệ để phục vụ định hướng phát triển và mục tiêu của VIETTEL.

d) Giải quyết những kiến nghị của người đại diện phần vốn góp của VIETTEL ở doanh nghiệp khác.

đ) Thu lợi tức và chịu rủi ro từ phần vốn góp ở doanh nghiệp khác. Phần vốn thu về, kể cả lãi được chia do VIETTEL quyết định sử dụng để phục vụ các mục tiêu kinh doanh của VIETTEL. Trường hợp tổ chức lại VIETTEL thì việc quản lý phần vốn góp này được thực hiện theo quy định của cơ quan nhà nước có thẩm quyền.

e) Giám sát, kiểm tra việc sử dụng vốn góp của VIETTEL và chịu trách nhiệm về hiệu quả sử dụng, bảo toàn và phát triển phần vốn góp của VIETTEL.

g) Kiểm tra, giám sát hoạt động của người đại diện, phát hiện những thiếu sót, yếu kém của người đại diện để ngăn chặn, chấn chỉnh kịp thời.

Điều 46. Tiêu chuẩn và điều kiện của người đại diện phần vốn góp của VIETTEL ở doanh nghiệp khác

1. Người đại diện phần vốn góp của VIETTEL ở doanh nghiệp khác phải đáp ứng đầy đủ các tiêu chuẩn và điều kiện theo quy định của pháp luật.

2. Người đại diện tham gia ứng cử vào các chức danh quản lý, điều hành tại doanh nghiệp có vốn góp của VIETTEL phải có đủ tiêu chuẩn và điều kiện theo quy định của pháp luật và Điều lệ của doanh nghiệp đó.

Điều 47. Quyền và nghĩa vụ của người đại diện phần vốn góp của VIETTEL ở doanh nghiệp khác

1. Tham gia ứng cử vào bộ máy quản lý, điều hành của doanh nghiệp khác theo điều lệ của doanh nghiệp này.

2. Khi được ủy quyền thực hiện quyền của cổ đông, thành viên góp vốn, bên liên doanh trong các kỳ họp Đại hội đồng cổ đông, thành viên góp vốn, các bên liên doanh phải sử dụng quyền đó một cách cẩn trọng theo đúng chỉ đạo của VIETTEL, nhất là trong trường hợp là cổ đông, bên góp vốn chi phối.

3. Theo dõi, giám sát tình hình hoạt động kinh doanh, tài chính, kết quả hoạt động kinh doanh của doanh nghiệp khác theo quy định của luật pháp, điều lệ doanh nghiệp. Thực hiện báo cáo định kỳ hoặc theo yêu cầu của VIETTEL về tình hình, kết quả hoạt động kinh doanh, vấn đề tài chính của doanh nghiệp khác, việc thực hiện các nhiệm vụ của VIETTEL giao.

4. Theo dõi, đôn đốc và thực hiện thu hồi vốn nhà nước tại doanh nghiệp khác.

5. Người đại diện tham gia ban quản lý điều hành doanh nghiệp khác phải nghiên cứu, đề xuất phương hướng, biện pháp hoạt động của mình tại doanh nghiệp khác để trình VIETTEL phê duyệt. Đối với những vấn đề quan trọng của doanh nghiệp đưa ra thảo luận trong Hội đồng quản trị, Ban Giám đốc, Đại hội đồng cổ đông hay các thành viên góp vốn hay bên liên doanh như phương hướng, chiến lược, kế hoạch kinh doanh, huy động thêm cổ phần, vốn góp, chia cổ tức... người đại diện phải chủ động báo cáo và xin ý kiến chỉ đạo của VIETTEL, người đại diện có trách nhiệm phát biểu trong cuộc họp và biểu quyết theo ý kiến chỉ đạo của VIETTEL. Trường hợp nhiều người đại diện cùng tham gia Hội đồng quản trị, Ban giám đốc của doanh nghiệp khác thì những người đó phải thống nhất thực hiện ý kiến chỉ đạo của VIETTEL.

6. Người đại diện ở doanh nghiệp có cổ phần, vốn góp chi phối của VIETTEL phải có trách nhiệm hướng doanh nghiệp đó đi đúng mục tiêu, định hướng của VIETTEL; sử dụng quyền chi phối hoặc phủ quyết để quyết định việc bổ sung ngành, nghề kinh doanh lại doanh nghiệp khác. Khi phát hiện doanh nghiệp đi chệch mục tiêu, định hướng của VIETTEL đã đề ra thì phải báo cáo ngay cho VIETTEL và đề xuất giải pháp để khắc phục. Sau khi giải pháp khắc phục được VIETTEL thông qua thì người đại diện cần tổ chức thực hiện ngay để nhanh chóng hướng doanh nghiệp đi đúng mục tiêu, định hướng VIETTEL đã xác định.

7. Thực hiện các quyền và nghĩa vụ khác theo quy định của pháp luật, Điều lệ doanh nghiệp và VIETTEL giao.

8. Chịu trách nhiệm trước VIETTEL về hiệu quả sử dụng vốn góp của VIETTEL và các nhiệm vụ được giao tại công ty mà mình được cử làm đại diện. Trường hợp

thiếu trách nhiệm, lợi dụng nhiệm vụ, quyền hạn gây thiệt hại cho đại diện chủ sở hữu vốn thì phải chịu trách nhiệm và bồi thường vật chất theo quy định của pháp luật.

Điều 48. Tiền lương, thưởng và quyền lợi của người đại diện

1. Người đại diện phần vốn VIETTEL tại doanh nghiệp khác là thành viên chuyên trách trong ban quản lý, điều hành hoặc là người lao động doanh nghiệp khác được hưởng lương, phụ cấp trách nhiệm (nếu có), tiền thưởng và các quyền lợi khác theo quy định tại Điều lệ doanh nghiệp đó và do doanh nghiệp đó trả. Ngoài ra, người đại diện còn được hưởng tiền phụ cấp đối với người đại diện do VIETTEL trả theo quy định. Nguồn phụ cấp người đại diện được lấy từ lợi nhuận được chia từ vốn của VIETTEL góp vào doanh nghiệp khác.

2. Người đại diện là thành viên kiêm nhiệm không tham gia chuyên trách trong ban quản lý, điều hành doanh nghiệp khác thì tiền lương, phụ cấp trách nhiệm (nếu có), tiền thưởng và các quyền lợi khác theo quy định do VIETTEL chi trả. Ngoài ra còn được hưởng tiền phụ cấp người đại diện do VIETTEL chi trả theo quy định.

Trường hợp người đại diện được các doanh nghiệp khác trả thù lao thì người đại diện có trách nhiệm nộp các khoản thù lao trên cho VIETTEL.

3. Người đại diện phần vốn của VIETTEL tại doanh nghiệp khác khi được quyền mua cổ phiếu phát hành thêm, trái phiếu chuyển đổi theo quyết định của công ty cổ phần (trừ trường hợp được mua theo quyền của cổ đông hiện hữu) thì phải báo cáo bằng văn bản cho VIETTEL. VIETTEL quyết định bằng văn bản số lượng cổ phần người đại diện được mua theo mức độ đóng góp và kết quả thực hiện nhiệm vụ của người đại diện. Phần còn lại thuộc quyền mua của VIETTEL.

Trường hợp người đại diện được cử làm đại diện phần vốn của VIETTEL tại nhiều đơn vị thì được ưu tiên lựa chọn thực hiện quyền mua tại một đơn vị. Người đại diện phần vốn VIETTEL tại công ty cổ phần có trách nhiệm chuyển phần quyền mua cổ phần còn lại cho VIETTEL.

Trường hợp người đại diện phần vốn VIETTEL tại doanh nghiệp khác không báo cáo về việc được quyền mua cổ phiếu, trái phiếu chuyển đổi tại công ty cổ phần thì bị xem xét miễn nhiệm tư cách đại diện VIETTEL tại doanh nghiệp khác và phải chuyển nhượng lại cho VIETTEL số cổ phiếu, trái phiếu chuyển đổi chênh lệch vượt quá mức được mua theo quy định trên theo giá được mua tại thời điểm phát hành. Trường hợp người đại diện VIETTEL tại doanh nghiệp khác đã bán cổ phiếu này thì phải nộp lại cho VIETTEL phần chênh lệch giữa giá bán cổ phiếu theo giá thị trường tại thời điểm bán với giá mua và chi phí (nếu có).

Chương VI
CƠ CHẾ HOẠT ĐỘNG TÀI CHÍNH CỦA VIETTEL

Điều 49. Vốn, tài sản và các quỹ của VIETTEL

1. Vốn của VIETTEL bao gồm vốn do Nhà nước đầu tư tại VIETTEL, vốn do VIETTEL tự huy động và các loại vốn khác theo quy định của pháp luật.

2. Vốn nhà nước đầu tư tại VIETTEL bao gồm: vốn cấp trực tiếp từ ngân sách nhà nước cho VIETTEL; vốn bổ sung từ lợi nhuận sau thuế; vốn nhà nước được tiếp nhận từ nơi khác chuyển đến theo quyết định của cơ quan có thẩm quyền; giá trị các khoản viện trợ, quà biếu, quà tặng; tài sản vô chủ, tài sản dôi thừa khi kiểm kê được hạch toán tăng vốn nhà nước tại VIETTEL; giá trị quyền sử dụng đất và các khoản khác được tính vào vốn nhà nước theo quy định của pháp luật.

3. Vốn điều lệ của VIETTEL là số vốn mà Nhà nước đầu tư hoặc chuyển giao và ghi trong Điều lệ này, bao gồm: vốn tại VIETTEL, đơn vị phụ thuộc, vốn VIETTEL đầu tư tại các công ty con, công ty liên kết, vốn nhà nước đầu tư bổ sung (nếu có) và các nguồn vốn khác theo quy định của pháp luật.

4. VIETTEL là đơn vị trực tiếp nhận vốn ngân sách nhà nước đầu tư vào các dự án do VIETTEL làm chủ đầu tư. VIETTEL được quyền đầu tư, điều chỉnh vốn đầu tư vào đơn vị phụ thuộc, công ty con, công ty liên kết căn cứ vào nhu cầu và hiệu quả kinh doanh theo quy định của pháp luật.

5. Các quỹ của VIETTEL bao gồm: quỹ dự phòng tài chính, quỹ khen thưởng, quỹ phúc lợi, quỹ đầu tư phát triển, các quỹ quy định tại khoản 11 Điều 17 Điều lệ này và các quỹ khác theo quy định của pháp luật.

Điều 50. Điều chỉnh vốn góp của VIETTEL tại các doanh nghiệp thành viên, công ty liên kết

Việc điều chỉnh vốn góp của VIETTEL tại các doanh nghiệp thành viên, công ty liên kết thực hiện theo quy định pháp luật tương ứng với loại hình công ty mà VIETTEL góp vốn.

Điều 51. Quản lý vốn, tài sản, doanh thu, chi phí, giá thành, giá cước và phân phối lợi nhuận của VIETTEL

Việc quản lý vốn, tài sản, doanh thu, chi phí, giá thành, giá cước của VIETTEL được thực hiện theo Quy chế quản lý tài chính của VIETTEL và quy định của pháp luật. Nội dung Quy chế quản lý tài chính của VIETTEL phải tuân thủ các quy định hiện hành của pháp luật về cơ chế tài chính và các nguyên tắc về quản lý vốn, tài

sản, doanh thu, chi phí, giá thành, giá cước và phân phối lợi nhuận của công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên thuộc sở hữu Nhà nước và các quy định trong Điều lệ này.

Điều 52. Kế hoạch tài chính, kế toán, kiểm toán và thống kê

1. Năm tài chính của VIETTEL bắt đầu từ ngày 01 tháng 01 và kết thúc vào ngày 31 tháng 12 dương lịch hàng năm.

2. Các công ty con phải lập và trình VIETTEL báo cáo tài chính và phải chịu trách nhiệm về tính trung thực, tính pháp lý của số liệu báo cáo tài chính trình VIETTEL.

3. Tổng giám đốc có nhiệm vụ tổ chức việc thẩm tra và thông qua các báo cáo tài chính, thực hiện việc công bố, công khai báo cáo tài chính hàng năm của VIETTEL, của các công ty con do VIETTEL nắm 100% vốn điều lệ và báo cáo tài chính hợp nhất của Tập đoàn theo quy định của pháp luật; chịu trách nhiệm trước pháp luật về tính đầy đủ, trung thực, hợp lý của các số liệu báo cáo tài chính. Sau khi đã được Tổng giám đốc thẩm tra, thông qua, VIETTEL gửi báo cáo tài chính hàng năm đến các cơ quan chức năng theo quy định của pháp luật.

4. Sau khi kết thúc năm tài chính, Tổng giám đốc phải trình cơ quan nhà nước có thẩm quyền báo cáo tài chính hợp nhất và chịu trách nhiệm về tính trung thực của số liệu báo cáo tài chính.

5. VIETTEL thực hiện chế độ kiểm toán theo quy định của pháp luật và công khai tài chính theo quy chế dân chủ ở cơ sở và quy định của pháp luật.

6. Tổng giám đốc thực hiện chế độ báo cáo chủ sở hữu theo quy định pháp luật.

Chương VII

QUẢN LÝ LAO ĐỘNG, TIỀN LƯƠNG VÀ THU NHẬP ĐỐI VỚI NGƯỜI LAO ĐỘNG CỦA VIETTEL

Điều 53. Cơ chế quản lý lao động, tiền lương

1. Cơ chế quản lý lao động

a) Người lao động được tuyển dụng vào làm việc tại VIETTEL theo chế độ hợp đồng lao động được hưởng các quyền và có các nghĩa vụ theo quy định của pháp luật về lao động, quy định của Bộ Quốc phòng và các Quy chế quản lý nội bộ của VIETTEL.

b) Tổng giám đốc quyết định hoặc ủy quyền quyết định việc tuyển dụng lao động vào làm việc tại VIETTEL phù hợp với công việc và theo quy định của pháp luật và Bộ Quốc phòng.

c) Hàng năm, Tổng giám đốc đánh giá việc tuyển dụng, sử dụng lao động, nếu số lượng lao động thực tế vượt quá nhu cầu, để người lao động thiếu việc làm thì phải có phương án bảo đảm việc làm. Trường hợp không thể bố trí được việc làm thì có trách nhiệm giải quyết chế độ với người lao động theo quy định của pháp luật về lao động.

2. Cơ chế quản lý tiền lương

a) VIETTEL được quyền quyết định thang, bảng lương, đơn giá tiền lương, chế độ trả lương đối với người lao động và cán bộ quản lý trên cơ sở quy định về lương tối thiểu của Nhà nước, trừ các chức danh là Tổng giám đốc, các Phó Tổng giám đốc, Kế toán trưởng. VIETTEL được tự chủ quyết định đơn giá tiền lương theo nguyên tắc tốc độ tăng tiền lương bình quân thấp hơn tốc độ tăng năng suất lao động.

b) Việc xếp lương, ngạch, bậc và phụ cấp đối với Tổng giám đốc, các Phó Tổng giám đốc, Kế toán trưởng được thực hiện theo quy định của pháp luật về tiền lương và quy định của Bộ Quốc phòng.

c) Việc trả lương thực hiện theo nguyên tắc: phù hợp với kết quả lao động và hiệu quả sản xuất, kinh doanh của VIETTEL trên cơ sở Quy chế trả lương của VIETTEL. Quỹ tiền lương thực trả không vượt quá quỹ lương hợp lệ được xác định tương ứng với đơn giá tiền lương đã đăng ký với Bộ Quốc phòng.

Điều 54. Quản lý lao động tiền lương và thu nhập

1. Trách nhiệm của Bộ Quốc phòng:

a) Phổ biến, hướng dẫn VIETTEL và triển khai thực hiện đúng các chế độ tiền lương, thu nhập theo quy định của Nhà nước, Bộ Quốc phòng và đặc thù của VIETTEL.

b) Kiểm tra, giám sát việc áp dụng chế độ, chính sách, tiền lương của VIETTEL.

c) Xem xét kế hoạch sử dụng lao động, quy chế tuyển dụng, đào tạo, tiêu chuẩn cấp bậc kỹ thuật công nhân, chức danh tiêu chuẩn chuyên môn nghiệp vụ, định mức lao động, đơn giá tiền lương, quy chế phân phối tiền lương, tiền thưởng và quy chế nâng bậc, nâng ngạch lương của VIETTEL.

2. Trách nhiệm của VIETTEL:

a) Căn cứ vào khối lượng, chất lượng, yêu cầu, nhiệm vụ sản xuất, kinh doanh hàng năm VIETTEL xác định kế hoạch sử dụng lao động và đăng ký với Bộ Quốc

phòng làm căn cứ để tuyển dụng hoặc giải quyết chế độ, chính sách cho người lao động theo quy định.

b) Xây dựng, phê duyệt đơn giá tiền lương hàng năm và đăng ký với Bộ Quốc phòng.

c) Thực hiện đóng bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế, bảo hiểm thất nghiệp cho người lao động theo quy định của Nhà nước.

Chương VIII

GIẢI QUYẾT TRANH CHẤP, TỔ CHỨC LẠI, GIẢI THỂ, PHÁ SẢN VIETTEL

Điều 55. Giải quyết tranh chấp nội bộ

1. Việc giải quyết tranh chấp nội bộ của VIETTEL được căn cứ theo Điều lệ này trên nguyên tắc hòa giải.

2. Trường hợp giải quyết tranh chấp theo Điều lệ này không được các bên chấp thuận thì bất kỳ bên nào cũng có quyền đưa ra các cơ quan có thẩm quyền về giải quyết tranh chấp để giải quyết.

Điều 56. Tổ chức lại VIETTEL

1. Các hình thức tổ chức lại bao gồm: sáp nhập, hợp nhất, chia, tách hoặc chuyển đổi doanh nghiệp.

2. Việc tổ chức lại VIETTEL do Thủ tướng Chính phủ quyết định theo thẩm quyền và quy định của pháp luật.

3. Thủ tướng Chính phủ quyết định biện pháp cụ thể tổ chức lại VIETTEL theo quy định của pháp luật.

Điều 57. Chuyển đổi sở hữu của VIETTEL

1. VIETTEL phải chuyển đổi sở hữu trong trường hợp Thủ tướng Chính phủ quyết định.

2. Kế hoạch, trình tự, thủ tục chuyển đổi sở hữu của VIETTEL thực hiện theo quy định của pháp luật tương ứng với hình thức chuyển đổi.

Điều 58. Giải thể VIETTEL

1. VIETTEL bị giải thể trong các trường hợp sau:

a) Theo quyết định của Thủ tướng Chính phủ.

b) Bị thu hồi Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp.

c) Các trường hợp khác theo quy định của pháp luật.

2. VIETTEL chỉ được giải thể khi bảo đảm thanh toán hết các khoản nợ và nghĩa vụ tài sản khác.

3. Thủ tướng Chính phủ quyết định giải thể VIETTEL theo quy định của pháp luật. Trình tự, thủ tục giải thể VIETTEL theo quy định của pháp luật.

Điều 59. Phá sản VIETTEL

Việc phá sản VIETTEL được thực hiện theo quy định của pháp luật về phá sản.

Chương IX
SỔ SÁCH VÀ HỒ SƠ CỦA VIETTEL

Điều 60. Quyền tiếp cận sổ sách và hồ sơ

1. VIETTEL có trách nhiệm báo cáo Bộ Quốc phòng và các cơ quan nhà nước liên quan các báo cáo định kỳ theo quy định của pháp luật.

Trong trường hợp đột xuất, các cơ quan quản lý nhà nước có thẩm quyền yêu cầu (bằng văn bản), VIETTEL phải cung cấp bất kỳ hồ sơ, tài liệu nào liên quan đến việc tổ chức thực hiện quyền quản lý nhà nước và quyền của chủ sở hữu theo quy định của pháp luật và Điều lệ này.

2. Ngoài việc yêu cầu cung cấp hồ sơ, tài liệu chuẩn bị cho các cuộc họp thường kỳ, đột xuất, Tổng giám đốc có quyền yêu cầu các Phó Tổng giám đốc, Kế toán trưởng hoặc các cán bộ quản lý của VIETTEL cung cấp mọi hồ sơ, tài liệu liên quan đến tổ chức thực hiện chức năng, nhiệm vụ của Tổng giám đốc.

3. Tổng giám đốc là người chịu trách nhiệm tổ chức lưu giữ và bảo mật hồ sơ, tài liệu của VIETTEL theo quy định của VIETTEL và của pháp luật.

4. Người lao động trong VIETTEL có quyền tìm hiểu thông tin về VIETTEL thông qua Đại hội đại biểu công nhân viên chức và các hình thức khác theo quy định của pháp luật.

Điều 61. Công khai thông tin

1. Tổng giám đốc là người quyết định và chịu trách nhiệm việc công khai thông tin của VIETTEL ra bên ngoài. Các đơn vị phụ thuộc, đơn vị sự nghiệp, các Phòng,

Ban và bộ phận lưu giữ hồ sơ, tài liệu của VIETTEL chỉ được cung cấp thông tin ra bên ngoài theo quy định của VIETTEL.

2. Biểu mẫu, nội dung và nơi gửi các thông tin thực hiện theo quy định của pháp luật.

3. Trường hợp có yêu cầu thanh tra, kiểm tra của các cơ quan quản lý nhà nước có thẩm quyền, Tổng giám đốc chịu trách nhiệm tổ chức cung cấp thông tin theo quy định của pháp luật về thanh tra, kiểm tra.

Chương X
TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Điều 62. Sửa đổi, bổ sung điều lệ

Thủ tướng Chính phủ quyết định việc sửa đổi, bổ sung Điều lệ này theo đề nghị của Tổng giám đốc VIETTEL, thẩm định của Bộ Quốc phòng và ý kiến của Bộ: Tài chính, Kế hoạch và Đầu tư.

Điều 63. Hiệu lực và phạm vi thi hành

1. Điều lệ này là cơ sở pháp lý cho tổ chức và hoạt động của VIETTEL. Tất cả các cá nhân, các đơn vị phụ thuộc, đơn vị sự nghiệp của VIETTEL, các doanh nghiệp thành viên của VIETTEL có trách nhiệm thi hành Điều lệ này.

2. Điều lệ này có hiệu lực thi hành từ ngày Quyết định phê duyệt có hiệu lực.

3. Các đơn vị phụ thuộc, đơn vị sự nghiệp, các công ty con của VIETTEL căn cứ vào các quy định của pháp luật tương ứng với hình thức pháp lý của mình và Điều lệ này để xây dựng Điều lệ hoặc Quy chế tổ chức và hoạt động của mình trình cấp có thẩm quyền phê duyệt. Điều lệ hoặc Quy chế của đơn vị phụ thuộc, đơn vị sự nghiệp, công ty con không được trái với Điều lệ này.

4. Trong trường hợp các quy định của pháp luật hiện hành thay đổi dẫn đến mâu thuẫn với những quy định tại Điều lệ này thì phải thực hiện theo quy định của pháp luật./.

KT. THỦ TƯỚNG
PHÓ THỦ TƯỚNG

Nguyễn Sinh Hùng

Phụ lục I

CÁC ĐƠN VỊ PHỤ THUỘC TẬP ĐOÀN VIỄN THÔNG QUÂN ĐỘI

(Ban hành kèm theo Điều lệ tổ chức và hoạt động của Tập đoàn Viễn thông Quân đội được phê duyệt tại Quyết định số 466/QĐ-TTg ngày 30 tháng 3 năm 2011 của Thủ tướng Chính phủ)

1. VIETTEL An Giang
2. VIETTEL Bà Rịa - Vũng Tàu
3. VIETTEL Bắc Giang
4. VIETTEL Bắc Kạn
5. VIETTEL Bạc Liêu
6. VIETTEL Bắc Ninh
7. VIETTEL Bến Tre
8. VIETTEL Bình Định
9. VIETTEL Bình Dương
10. VIETTEL Bình Phước
11. VIETTEL Bình Thuận
12. VIETTEL Cà Mau
13. VIETTEL Cần Thơ
14. VIETTEL Cao Bằng
15. VIETTEL Đà Nẵng
16. VIETTEL Đắk Lắk
17. VIETTEL Đắk Nông
18. VIETTEL Điện Biên
19. VIETTEL Đồng Nai
20. VIETTEL Đồng Tháp
21. VIETTEL Gia Lai
22. VIETTEL Hà Giang
23. VIETTEL Hà Nam
24. VIETTEL Hà Nội 1
25. VIETTEL Hà Nội 2
26. VIETTEL Hà Tĩnh
27. VIETTEL Hải Dương

28. VIETTEL Hải Phòng
29. VIETTEL Hậu Giang
30. VIETTEL Hòa Bình
31. VIETTEL Hưng Yên
32. VIETTEL Khánh Hòa
33. VIETTEL Kiên Giang
34. VIETTEL Kon Tum
35. VIETTEL Lai Châu
36. VIETTEL Lâm Đồng
37. VIETTEL Lạng Sơn
38. VIETTEL Lào Cai
39. VIETTEL Long An
40. VIETTEL Nam Định
41. VIETTEL Nghệ An
42. VIETTEL Ninh Bình
43. VIETTEL Ninh Thuận
44. VIETTEL Phú Thọ
45. VIETTEL Phú Yên
46. VIETTEL Quảng Bình
47. VIETTEL Quảng Nam
48. VIETTEL Quảng Ngãi
49. VIETTEL Quảng Ninh
50. VIETTEL Quảng Trị
51. VIETTEL Sóc Trăng
52. VIETTEL Sơn La
53. VIETTEL Tây Ninh
54. VIETTEL Thái Bình
55. VIETTEL Thái Nguyên
56. VIETTEL Thanh Hóa
57. VIETTEL thành phố Hồ Chí Minh
58. VIETTEL Thừa Thiên Huế
59. VIETTEL Tiền Giang

60. VIETTEL Trà Vinh
61. VIETTEL Tuyên Quang
62. VIETTEL Vĩnh Long
63. VIETTEL Vĩnh Phúc
64. VIETTEL Yên Bái
65. Công ty Viễn thông Viettel.
66. Công ty Mạng lưới Viettel.
67. Công ty Đầu tư và kinh doanh Bất động sản Viettel.
68. Công ty Phát triển dịch vụ mới Viettel.
69. Viện Nghiên cứu và Phát triển Viettel.
70. Trung tâm Phần mềm Viettel.
71. Trung tâm đào tạo Viettel.
72. Trung tâm đào tạo Bóng đá Viettel.
73. Chi nhánh Tập đoàn Viễn thông Quân đội tại nước Cộng hòa Nam Phi.
74. Văn phòng đại diện Tập đoàn Viễn thông Quân đội tại nước Cộng hòa Haiti.

Phụ lục II

CÁC CÔNG TY CON CỦA TẬP ĐOÀN VIỄN THÔNG QUÂN ĐỘI

(Ban hành kèm theo Điều lệ tổ chức và hoạt động của Tập đoàn Viễn thông Quân đội được phê duyệt tại Quyết định số 466/QĐ-TTg ngày 30 tháng 3 năm 2011 của Thủ tướng Chính phủ)

I. CÁC TỔNG CÔNG TY HOẠT ĐỘNG THEO HÌNH THỨC CÔNG TY MẸ - CÔNG TY CON, TRONG ĐÓ CÔNG TY MẸ LÀ CÔNG TY TNHH MỘT THÀNH VIÊN DO VIETTEL SỞ HỮU 100% VỐN ĐIỀU LỆ

1. Tổng công ty Sản xuất thiết bị viễn thông Viettel
2. Tổng công ty Đầu tư và Kinh doanh bất động sản Viettel.

II. CÔNG TY CON DO VIETTEL SỞ HỮU TRÊN 50% VỐN ĐIỀU LỆ

1. Công ty TNHH một thành viên Thương mại và Xuất nhập khẩu Viettel.
2. Công ty TNHH một thành viên Thông tin M1.
3. Công ty TNHH một thành viên Thông tin M3.
4. Công ty TNHH một thành viên Điện tử Viettel.
5. Công ty TNHH một thành viên Kinh doanh Nhà Viettel.
6. Công ty TNHH một thành viên Phần mềm Viettel.
7. Tổng công ty cổ phần Bưu chính Viettel.
8. Tổng công ty cổ phần Đầu tư Quốc tế Viettel.
9. Công ty cổ phần Công trình Viettel.
10. Công ty cổ phần Tư vấn Thiết kế Viettel.
11. Công ty TNHH Viettel - CHT.

Phụ lục III
CÁC CÔNG TY LIÊN KẾT, LIÊN DOANH DO TẬP ĐOÀN VIỄN THÔNG QUÂN ĐỘI NẮM GIỮ TỪ 50% VỐN ĐIỀU LỆ TRỞ XUỐNG

(Ban hành kèm theo Điều lệ tổ chức và hoạt động của Tập đoàn Viễn thông Quân đội được phê duyệt tại Quyết định số 466/QĐ-TTg ngày 30 tháng 3 năm 2011 của Thủ tướng Chính phủ)

1. Công ty cổ phần Công nghệ Viettel.
2. Công ty Tài chính cổ phần Vinaconex - Viettel.
3. Tổng công ty cổ phần Xuất nhập khẩu & Xây dựng Việt Nam (Vinaconex).
4. Ngân hàng Thương mại cổ phần Quân đội (MB).
5. Công ty cổ phần Công nghiệp cao su COECCO.
6. Công ty cổ phần EVN Quốc tế.
7. Công ty cổ phần Phát triển đô thị Vinaconex - Viettel.